

giúp đỡ vật chất, động viên tinh thần, vận động các đồng chí tham gia công tác của địa phương, tiếp tục sát cánh cùng nhân dân trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội; chỉ đạo hợp tác xã điều chỉnh lao động, thực hiện các chế độ ưu đãi, vận động nhân dân giúp đỡ các gia đình chính sách vượt qua khó khăn, thiếu thốn tiến tới tự lực cánh sinh. Tình hình kinh tế, đời sống cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nhanh chóng ổn định, tạo ra động lực mới để phát triển.

Về lĩnh vực kinh tế, cuộc họp Chi bộ ngày 7-11-1976 đã đề ra chỉ tiêu sản xuất vụ đông - xuân năm 1977 của xã là: cấy lúa đạt 200 bung, ngô 290 ồng, đỗ tương 115kg. Cụ thể, chỉ tiêu giao cho từng đội: Bó Tình là 50 ồng ngô, 30kg đỗ tương; Nà Vài là 40 bung lúa, 50 ồng ngô; Pù Cà là 40 bung lúa; Nà Luộc là 25 bung ngô; Khuổi Bốc là 25 bung lúa, 30 ồng ngô; Nà Lạn là 40 bung lúa, 20kg đỗ tương; Bó Lếch 40 bung lúa, 20 ồng ngô, 15kg đỗ tương; Bản Khét là 100 ồng ngô, 50kg đỗ tương.

Được sự chỉ đạo của Chi ủy, chính quyền xã, Ban Quản trị hợp tác xã nông nghiệp toàn xã được củng cố. Từ năm 1976, ông Đàm Văn Ngô làm Chủ nhiệm, ông Vi Viết Lân làm Phó Chủ nhiệm kiêm tài vụ, ông Vi Văn Quỳnh làm kế toán tổng hợp, ông Hoàng Văn Thủy làm thủ quỹ, ông Vi Văn Tình, sau đó đến ông Lý Thanh Bình làm Trưởng ban kiểm soát. Toàn hợp tác xã được chia làm 7 đội sản xuất là: Bó Tình, Nà Vài, Pù Cà, Nà Lạn, Khuổi Bốc, Bó Lếch - Phặc Lôm, Bản Khét. Các đội sản xuất đều có đội trưởng, đội phó sản xuất do xã viên trong đội cử ra hàng năm.

Bước vào năm 1976, Ban Quản trị hợp tác xã tiếp tục củng cố chế độ lao động tập thể, bố trí lại sản xuất, quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu đông xuân đã đề ra. Dù còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, kỹ thuật; thời tiết diễn biến thất thường nhưng với tinh thần không ngại khó khăn, xã viên trong các đội sản xuất tập trung mở rộng thâm canh. Nhờ đó, vụ đông xuân 1976-1977 giành thắng lợi, năng suất lúa nước đạt 3,4 tấn/ha; ngô là 2 tấn/ha, đảm bảo an ninh lương thực.

Từ năm 1977-1980, Đảng ủy, chính quyền và hợp tác xã Lãng Ngâm đã lãnh đạo nhân dân toàn xã quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, tập trung giải quyết khâu giống, khâu làm mạ, đảm bảo gieo trồng hết diện tích, không để ruộng hoang hóa. Thời gian này, một số diện tích trồng trọt được khai hoang như khu Lũng Quảng thuộc đội sản xuất Bó Tinh, khu Nà Ải thuộc đội sản xuất Bản Khét.

Hợp tác xã nông nghiệp chủ động chọn các giống lúa phù hợp với đồng đất của địa phương như: lúa Chiêm, Khẩu Lài, Nếp Hái... Đây là những giống lúa có chất lượng gạo ngon, có sức đề kháng cao với các loại sâu bệnh. Do lượng phân hóa học (như đạm, lân, kali...) có hạn, nên người dân chủ yếu sử dụng phân chuồng để chăm bón cho lúa.

Để giải quyết khó khăn về nguồn nước tưới tiêu cho nông nghiệp, chính quyền xã vận động người dân góp ngày công củng cố mương phai Bó Duông, làm mương dẫn nước về Nà Khóm, Slam Pác. Các công trình hoàn thành và đi vào sử dụng, góp phần cung cấp nước cho đồng ruộng, góp phần nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng.

Tận dụng thế mạnh về bãi chẵn thả rộng, nguồn thức ăn phong phú, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, củng cố lại hệ thống chuồng trại, cải tạo đồng cỏ. Bên cạnh đó, hợp tác xã thực hiện nuôi thả cá ở 4 ao là: Thơm Luông 1, Thơm Luông 2, Nà Ngàn, Ngầm Nặm. Những thành tích về sản xuất và chăn nuôi giúp địa bàn hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước, trung bình mỗi năm từ 20 tấn lương thực và 2 tấn thực phẩm.

Công tác chăm sóc và bảo vệ rừng trên địa bàn trong 5 năm (1976-1980) có nhiều cố gắng, các tổ chuyên trách bảo vệ phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi trái phép làm tổn hại rừng. Hưởng ứng phong trào xây dựng đồi cây, đường cây “đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, chính quyền xã vận động nhân dân các bản trồng được nhiều hec-ta rừng. Mặc dù vậy, việc quản lý khai thác và trồng rừng chưa đồng bộ nên tình trạng khai thác bừa bãi vẫn tiếp tục xảy ra.

Dù còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc nhưng Ban Văn hóa - Thông tin luôn bám sát đời sống; tuyên truyền kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến nhân dân, nâng cao ý thức làm chủ tập thể của người dân. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 214-CT/TW ngày 15-1-1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội”, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể vận động đồng bào tham gia xây dựng đời sống mới và hạn chế một số hủ tục gây lãng phí, phiền hà trong tang ma, cưới xin.

Cùng với đó, Đảng bộ Lãng Ngâm chú trọng lãnh đạo các hoạt động văn hóa - xã hội, góp phần làm cho đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Đối với công tác giáo dục, cùng với đầu tư xây dựng cơ sở trường lớp, trang thiết bị giảng dạy, chất lượng giáo dục cũng được nâng lên. Việc học tập của con em trong xã luôn được các gia đình quan tâm. Hàng năm, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp cấp I, cấp II luôn đạt trên 90%. Các phong trào thi đua như “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”, “Kế hoạch nhỏ, ngàn việc tốt” đã thu hút đông đảo nhân dân và các cháu thiếu nhi trong xã tham gia.

Giáo dục mầm non thời kỳ 1975-1980 được Đảng ủy, chính quyền và hợp tác xã quan tâm, tạo điều kiện để phụ huynh yên tâm lao động sản xuất. Công tác bổ túc văn hóa được duy trì thường xuyên, cấp ủy, chính quyền địa phương có chính sách khuyến khích đối với các thầy cô giáo và học sinh.

Giai đoạn 1976-1980, trạm y tế xã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và cấp thuốc cho nhân dân. Hàng năm, trạm tổ chức đầy đủ các đợt tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi quy định. Năm 1980, trạm y tế được xây dựng mới. Mặc dù cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, các trang thiết bị y tế còn thiếu thốn, song trạm vẫn đảm bảo tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, nhất là công tác phòng chống dịch bệnh. Phong trào 3 công trình vệ sinh: giếng nước, nhà tắm, hố xí hợp vệ sinh được nhiều gia đình hưởng ứng thực hiện, nếp sống vệ sinh, sạch sẽ dần lan rộng trên địa bàn xã Lãng Ngâm.

Công tác quốc phòng - an ninh trong giai đoạn 1976-1980 tiếp tục được giữ vững. Đảng bộ xác định đây là nhiệm vụ chiến lược quan trọng, là nhiệm vụ chính trị thường xuyên. Trong khi nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Lăng Ngâm nói riêng đang hăng hái thi đua lao động sản xuất, hàn gắn vết thương sau 30 năm chiến tranh, xây dựng cuộc sống mới thì các thế lực thù địch nước ngoài liên tiếp vi phạm chủ quyền lãnh thổ Việt Nam. Từ cuối năm 1978, tình hình đất nước có thêm nhiều khó khăn, phức tạp mới. Tập đoàn phản động Pôn Pốt - Iêngxari ngang nhiên gây chiến tranh với nước ta ở biên giới Tây Nam. Đồng thời, phía Trung Quốc cũng có nhiều hành động khiêu khích quân sự dọc biên giới phía Bắc, cắt viện trợ và rút chuyên gia về nước. Tháng 2-1979, Trung Quốc đã huy động hơn 60 vạn quân tiến công nước ta, chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra.

Trước tình hình đất nước có chiến tranh, thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ngân Sơn, xã Lăng Ngâm đã thực hiện tốt công tác quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh. Kết hợp giữa lực lượng quân sự với công an, chủ động xây dựng lực lượng dự bị, thường xuyên có 2% dân số đề sẵn sàng hoàn thành nhanh gọn công tác tuyển quân. Mặt khác, trong thời gian có chiến tranh, xã đã huy động 600 dân công lên Trùng Khánh, Cao Bằng đào hào giao thông trong 15 ngày, góp phần cùng cả nước bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc.

Thực hiện Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước,

dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ xã tiếp tục đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng và làm tốt công tác động viên lực lượng, hoàn thành các đợt tuyển quân và động viên tái ngũ. Một số quân nhân vừa hoàn thành nhiệm vụ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cũng đã tình nguyện lên đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Thanh niên, dân quân xã Lãng Ngâm đã sẵn sàng làm nòng cốt tham gia xây dựng các phòng tuyến chiến đấu tại các trọng điểm khi Huyện đội yêu cầu. Năm 1978-1979, xã có 40 đồng chí lên đường đi chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Cũng trong năm 1979, nhiều cơ quan, đơn vị của tỉnh Cao Bằng đã sơ tán về địa phương như: xăng dầu (Nà Lạn), hải quan (Slam Pác), bưu điện (Khuổi Bốc), ngân hàng (Khuổi Bốc), vật tư (Nà Lạn), nhà in (Nà Lạn, Khuổi Bốc). Cùng với đó, đông đảo bà con của tỉnh sơ tán về xã đã được nhân dân trong các thôn bản hết lòng giúp đỡ về vật chất và tinh thần, giúp bà con nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở, yên tâm lao động sản xuất.

Công tác bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong những năm 1975-1980 luôn được tăng cường. Để bảo vệ công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế, bảo vệ cuộc sống bình yên của nhân dân, lực lượng công an xã luôn được củng cố, kiện toàn, thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ: động viên, hướng dẫn nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào *“Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”*, thường xuyên theo dõi, quản lý các đối tượng có tiền án, tiền sự, trộm cắp, hành nghề mê tín dị đoan... sẵn sàng xử lý theo pháp luật. Nhờ đó, trong 5 năm 1976-

1980, tuy có thời điểm kinh tế khó khăn, chiến tranh xảy ra nhưng tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn vẫn được giữ vững, số vụ vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội đều giảm.

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng cũng được Đảng bộ chú trọng đẩy mạnh trên cả ba lĩnh vực: chính trị, tư tưởng và tổ chức nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Đảng ủy đã tổ chức cho đảng viên học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng. Năm 1978, tổ chức học tập Thông tri số 22 của Trung ương Đảng về xây dựng và củng cố Đảng. Tháng 11-1979, tổ chức học tập Nghị quyết số 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế, học tập Chỉ thị số 72 của Trung ương Đảng về tình hình, nhiệm vụ phát triển tổ chức của Đảng. Qua các đợt sinh hoạt chính trị và phong trào quần chúng, ý thức chính trị của đảng viên và quần chúng được nâng lên, góp phần khắc phục khó khăn, ổn định đời sống nhân dân.

Năm 1980, Đảng bộ Lãng Ngâm đã mở đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng hướng về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, dân tộc anh hùng nhằm khơi dậy truyền thống cách mạng của mỗi người, mỗi ngành. Trên cơ sở đó, tu dưỡng đạo đức, phẩm chất, lối sống trong sáng của cán bộ, đảng viên. Hàng năm, xã đều tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình gắn với tổng kết năm để xác định tư cách đảng viên.

Trong công tác xây dựng Đảng, thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng về công tác phát triển đảng viên, Đảng bộ chú ý giáo dục và bồi dưỡng các đối tượng tạo nguồn bổ sung vào đội ngũ của Đảng. Thông qua hoạt động của các đoàn thể quần chúng, nhất là Đoàn Thanh niên, đã lựa chọn những đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng kết nạp Đảng. Những đảng viên mới đều phát huy tốt vai trò của mình và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào lao động thi đua sản xuất, bảo vệ Tổ quốc.

Để giữ nghiêm kỷ luật và nâng cao sức chiến đấu của đảng viên cũng như cơ sở Đảng, thông qua các đợt học tập, phân loại, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ từng bước được sàng lọc. Hầu hết các cán bộ, đảng viên đều nâng cao nhận thức tư tưởng, thấy rõ tình hình cách mạng trong giai đoạn mới, xác định rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng. Qua thực tiễn phong trào cách mạng ở địa phương, nhất là trước những diễn biến phức tạp của tình hình chiến tranh biên giới phía Bắc và Tây Nam, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã Lãng Ngâm đều vững vàng, kiên định, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, công tác xây dựng chính quyền và các đoàn thể quần chúng có nhiều tiến bộ. Cấp ủy Đảng đã chỉ đạo chặt chẽ cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp với hơn 95% cử tri đi bỏ phiếu, bảo đảm đúng pháp luật và quyền dân chủ của nhân dân.

Ủy ban nhân dân được kiện toàn, đào tạo bồi dưỡng những cán bộ có kiến thức về quản lý kinh tế, quản lý xã

hội, hiểu biết pháp luật và năng lực tổ chức thực hiện. Chỉ đạo hợp tác xã hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Huy động thanh niên đến tuổi đi khám tuyển sức khỏe làm nghĩa vụ quân sự từng đợt, từng năm đợt và vượt chỉ tiêu. Đồng thời, tổ chức hướng dẫn cơ sở thực hiện các cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, tuyên truyền vận động cử tri bầu cử đảm bảo đúng luật định. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực cao nhất ở địa phương. Đại biểu Hội đồng nhân dân thường xuyên tiếp xúc cử tri để nắm bắt được nguyện vọng, phản ánh tâm tư tình cảm, đời sống của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc xã làm tốt công tác động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia lao động sản xuất, xây dựng quê hương, giữ vững khối đoàn kết toàn dân. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã tích cực tham gia phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Phụ nữ cũng là lực lượng đi đầu trong phát triển chăn nuôi, kinh tế phụ gia đình, nhất là trong phát triển đàn lợn.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng thanh niên luôn hăng hái đi đầu trong các phong trào. Đoàn đã phát động đoàn viên thực hiện tốt phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể” trên nhiều lĩnh vực. Trong phát triển nông nghiệp, Đoàn đảm nhiệm các công việc khó khăn như làm thủy lợi, phân bón, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất.

Như vậy, qua 5 năm thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980), trải qua các kỳ Đại hội, Chi bộ (từ năm 1978 là Đảng bộ) xã Lăng Ngâm đã lãnh đạo nhân dân không ngừng phấn đấu vượt qua nhiều khó

khăn, thử thách, phát huy nhiều mặt thuận lợi để xây dựng và bảo vệ quê hương. Với sự đoàn kết nhất trí, phát huy tinh thần tự lực, dám nghĩ, dám làm, Lãng Ngâm đã vượt qua nhiều khó khăn, đạt được nhiều thành tích quan trọng trong quá trình thực hiện kế hoạch Nhà nước, tạo dựng cơ sở vật chất, cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa - giáo dục - y tế. Tuy nhiên, trong khó khăn chung của cả nước, công tác lãnh đạo của Đảng bộ còn nhiều hạn chế như công tác phát triển đảng viên mới còn yếu, chính quyền có lúc, có nơi chưa có phương hướng cụ thể để giải quyết các vấn đề đặt ra... Đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Những điều này đặt ra cho Đảng bộ những yêu cầu mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong giai đoạn mới.

2. Lãng Ngâm thực hiện đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1985)

Bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985), nền kinh tế tuy có bước phát triển nhưng nước ta phải đối mặt với không ít khó khăn, thử thách: cơ chế quản lý, vận hành của nền kinh tế nói chung và trong sản xuất nông nghiệp nói riêng có nhiều nhược điểm; tiền vốn, vật tư phục vụ sản xuất thiếu thốn, năng suất lao động thấp, đời sống nhân dân khó khăn.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Ngân Sơn, năm 1981, Đại hội Đảng bộ xã Lãng Ngâm nhiệm kỳ 1981-1983 được tổ chức. Đại hội tập trung đánh giá, phân tích báo cáo thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 1978-1980; đồng thời xuất phát từ nhiệm vụ chung của cả huyện, căn

cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ trong 3 năm 1981-1982, trong đó trọng tâm là: động viên nhân dân trong xã nêu cao tinh thần làm chủ tập thể, ý thức tự lực tự cường, thi đua lao động sản xuất, tập trung vào sản xuất nông nghiệp, chú trọng chăn nuôi, tăng nhanh sản lượng lương thực - thực phẩm...

Đại hội bầu đồng chí Lý Thanh Bình làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Viết Lân được Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã¹.

Quan triệt chủ trương của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TW ngày 8-5-1982 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, ngày năm 1983, Đại hội Đảng bộ xã Lăng Ngâm nhiệm kỳ 1983-1985 được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã với sự tham gia của 100% đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá nhiệm kỳ 1981-1983, đặc biệt nhấn mạnh kết quả đạt được trong những năm đầu tiên thực hiện khoán 100 tại địa phương; đồng thời xuất phát từ nhiệm vụ chung của huyện, căn cứ vào tình hình cụ thể ở địa phương, Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 1983-1985 là: Tập trung lãnh đạo xã viên thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, phát huy thế mạnh của địa phương đẩy mạnh trồng trọt, chăn nuôi, phấn đấu giành năng suất cao trong nông

1. Đến năm 1982, đồng chí Vi Viết Lân làm Bí thư Đảng ủy (1982-1983).

nghiệp. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và hệ thống chính trị...

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1983-1985 gồm 7 đồng chí. Đồng chí Lý Thanh Bình được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Học làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Về công tác chính quyền: Cuối năm 1981, thực hiện Chỉ thị số 114-CT/TW ngày 31-7-1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về việc lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh, thị xã, quận, xã, phường, thị trấn”, 99% cử tri trên địa bàn xã Lãng Ngâm nô nức tham gia bầu cử. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1981-1984 được bầu đủ số lượng đại biểu và thành phần. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu các thành viên của Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Vi Viết Lân được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã¹.

Năm 1984, hơn 95% cử tri trên địa bàn xã Lãng Ngâm tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp (huyện và xã). Cuộc bầu cử được chuẩn bị chu đáo và tiến hành nghiêm túc, dân chủ, chặt chẽ đúng quy trình các bước theo luật định, thể hiện tinh thần làm chủ và ý thức trách nhiệm của cử tri đối với công tác xây dựng chính quyền các cấp. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1984-1987 được bầu đủ số

1. Đến năm 1983, đồng chí Hoàng Văn Học thay đồng chí Vi Viết Lân làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

lượng đại biểu quy định. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Hoàng Văn Học làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Lãng Ngâm, sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, sự phối hợp thực hiện của các ban ngành, đoàn thể, Lãng Ngâm đã từng bước khắc phục khó khăn trong đời sống, vững chắc tiến lên giành nhiều thắng lợi trên các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, từng bước xây dựng Đảng bộ, chính quyền vững mạnh toàn diện.

Ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IV) ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về “cải tiến công tác khoán, mở rộng Khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 100). Mục đích của Khoán 100 là tạo động lực mới thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, nâng cao thu nhập đời sống xã viên, tăng tích lũy của hợp tác xã, làm tròn nghĩa vụ cho Nhà nước. Khoán 100 thực hiện theo nguyên tắc: quản lý, sử dụng có hiệu quả tư liệu sản xuất, trước hết là ruộng đất; quản lý và điều hành lao động phải trên cơ sở gắn với kết quả cuối cùng của sản xuất, thực hiện Khoán theo 5 khâu và 3 khâu; trong phân phối, giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích của người lao động. Chức năng, nhiệm vụ của hợp tác xã khi thực hiện Khoán 100 là: quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả các tư liệu sản xuất, trước hết là ruộng đất, sức kéo, phân bón, các nông cụ và cơ sở vật chất - kỹ thuật; thực hiện tốt công tác quản lý và điều hành lao động, phát huy tính ưu việt hơn hẳn của sự

hợp tác có phân công; đồng thời khẩn trương rà soát, kiểm tra, thống kê lại diện tích... Tại thời điểm tiến hành Khoán 100, Huyện ủy tổ chức tập huấn cho các Bí thư, Chủ tịch xã, Chủ nhiệm hợp tác xã, trưởng các ban ngành ở các cụm tập huấn trên toàn huyện. Đoàn cán bộ học tập khoán 100 của xã Lãng Ngâm tham dự lớp tập huấn nghiêm túc, nắm vững các yêu cầu và phương hướng của Chỉ thị 100.

Trên cơ sở nắm vững và thực hiện nghiêm túc mục đích, nguyên tắc và phương hướng cải tiến công tác khoán theo Nghị quyết Trung ương 9 (khóa IV) và Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương đề ra, Đảng bộ xã Lãng Ngâm đã lãnh đạo triển khai một cách chủ động, sáng tạo và hiệu quả. Trước tiên, Đảng bộ tổ chức quán triệt quan điểm chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương trong Chỉ thị 100 nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ về bốn yêu cầu và ba điều kiện cơ bản trong việc thực hiện chế độ khoán cùng những khâu đảm nhiệm của tập thể và người lao động.

Tiếp đó, Đảng bộ ra Nghị quyết và triển khai thực hiện tới từng chi bộ, từng đội sản xuất trong hợp tác xã nông nghiệp. Trong giai đoạn đầu của thực hiện Khoán 100, hợp tác xã đã khoán diện tích canh tác đối với hộ xã viên theo hình thức “lao động quy” (hai lao động phụ bằng một lao động chính). Người lao động nhận khoán 3 khâu: khâu cấy trồng, chăm bón và thu hoạch. Các khâu còn lại là giống, làm đất, phân bón, thủy lợi, bảo vệ thực vật do hợp tác xã đảm nhận. Hợp tác xã tiến hành củng cố, kiện toàn 9 đội sản xuất trong xã.

Thực hiện Khoán 100, quyền lợi của người lao động gắn với sản phẩm cuối cùng một cách trực tiếp nên đã có tác dụng phát huy tính tích cực, tự giác của xã viên, lôi cuốn xã viên hăng say làm việc, chủ động đầu tư sản xuất, sử dụng có hiệu quả phần đất nhận khoán. Nhiều giống lúa mới có năng suất cao được đưa vào gieo cấy đại trà như Khâu Lài đạt 220 kg/bung, Mộc Tuyền đạt 240kg/bung, Nông nghiệp 8 đạt 210kg/bung, Đoàn Kết đạt 300 kg/bung... Nhiều khâu được chú ý như khắc phục tình trạng thiếu mạ, cấy đúng kỹ thuật và tăng cường phân bón hữu cơ. Nhiều gia đình sau khi nhận khoán đã tận dụng lao động chính, lao động phụ... tranh thủ sản xuất; đi sớm, về muộn, lao động chăm chỉ, không còn tình trạng phải đôn đốc, thúc giục như trước... Sự vận dụng đúng đắn phù hợp một chủ trương lớn của Đảng vào thực tiễn sản xuất nông nghiệp của xã đem lại hiệu ứng tích cực, không chỉ biểu hiện ở kết quả sản xuất mà quan trọng hơn đã giúp mỗi người nông dân tìm lại được động lực lao động, tình yêu với ruộng đất và cây trồng...

Mặc dù việc thực hiện Chỉ thị 100 mới chỉ trải qua một thời gian ngắn song nền nông nghiệp Lãng Ngâm đã có nhiều chuyển biến tích cực. Từ thực trạng năng suất và sản lượng lương thực sụt giảm mạnh, sản xuất đình trệ, hàng hóa khan hiếm, đến những năm 1981-1985, năng suất, sản lượng cây trồng đều tăng. Năm 1984, toàn xã khai phá thêm được 15,6ha đất hoang hóa; diện tích cấy lúa chiêm xuân đạt 27ha, năng suất đạt 23 tạ/ha, sản lượng đạt 60 tấn, so với năm 1983 tăng 20 tấn; diện tích

lúa mùa đạt 80ha, năng suất đạt 28 tạ/ha, sản lượng đạt 226 tấn, tăng 39 tấn so với năm 1983, bình quân lương thực đạt 20 kg/tháng.

Sản xuất vụ mùa năm 1985 là 223 bung, đạt 94,9% chỉ tiêu. Tổng sản lượng đạt 214 tấn, năng suất đạt 232,85 kg/bung, bình quân lao động đạt 1,5 kg/công, mỗi tháng xã viên được chia 20kg thóc.

Cùng với cây lúa, cơ chế khoán được thực hiện trong chăn nuôi đã đem lại những chuyển biến tích cực. Bước đầu khoán sản phẩm đối với lợn nái và lợn thịt, khoán chăm sóc đối với trâu, bò đến từng hộ xã viên. Ngoài ra, hợp tác xã tiếp tục chăn nuôi cá với diện tích khoảng 5ha mặt nước, hàng năm thu về khoảng 2 tấn cá, góp phần tăng thu nhập cho xã viên. Chăn nuôi phát triển cả về tổng đàn và chất lượng là điều kiện để việc đóng góp thực phẩm cho Nhà nước của Lãng Ngâm hoàn thành sớm và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Tổng 10 năm (1975-1985), xã làm nghĩa vụ cho Nhà nước 200 tấn lương thực và 20 tấn thực phẩm.

Mặt khác, trong điều kiện kinh tế còn khó khăn, Đảng bộ và chính quyền xã đã lãnh đạo nhân dân khai thác, tận dụng hiệu quả nguồn lợi từ kinh tế lâm nghiệp đem lại. Năm 1984, xã phát động xã viên trồng 4.750 cây trầu có giá trị 19.000 đồng, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân.

Bên cạnh việc sắp xếp, tổ chức lại sản xuất, Lãng Ngâm còn rất chú trọng việc phát triển ngành nghề. Năm 1985, xã sản xuất được 6 vạn viên gạch, 12,6 tấn vôi. Nhờ đó, đã góp phần tăng thêm thu nhập của xã viên.

Hoạt động của hợp tác xã mua bán đã có bước chuyển biến tích cực. Ban Chủ nhiệm hợp tác xã đã bám sát các nghị quyết của Đảng, tiến hành củng cố và nâng cấp các cửa hàng, tập trung vào các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho nhu cầu đời sống và sản xuất của nhân dân. Trong những năm 1981-1985, tổng vốn cổ phần của hợp tác xã tăng thêm 48.000 đồng.

Trong những năm 1979-1981, xã đón nhận 20 hộ người Mông di cư về sinh sống ở Khuổi Luông, Cụm Nhá, Phia Khao. Đời sống của bà con từng bước ổn định, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị tại địa phương. Hưởng ứng chương trình đi xây dựng kinh tế mới của Chính phủ, tính đến năm 1985, Lãng Ngâm có khoảng 50 hộ đi làm kinh tế ở các tỉnh Đắc Lắc, Bình Phước, Gia Lai. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng bà con luôn phát huy tinh thần đoàn kết, cần cù. Nhờ đó, cuộc sống của đồng bào ngày càng ổn định và có điều kiện phát triển trên vùng đất mới, không còn tình trạng trông đợi vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

Về xây dựng cơ bản, mặc dù thời kỳ này ngân sách rất hạn hẹp, nguồn hỗ trợ của cấp trên có mức độ, nhưng xã vẫn quyết tâm đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân. Tính đến năm 1985, xã đã đầu tư xây dựng trụ sở (năm 1980); phai Phặc Lôm góp phần tưới tiêu cho hơn 3ha ruộng (năm 1982), làm mương đưa nước từ Nà Lạn về Khuổi Bốc; san nền nhà trường cấp I và làm trường cấp II tại Pà Quan (năm 1983), khai hoang, khai phá được khoảng 1ha, đắp ao 1ha...

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ không ngừng quan tâm phát triển sự nghiệp y tế, văn hóa, giáo dục. Trong 5 năm (1981-1985), Đảng bộ chỉ đạo vận động nhân dân từng bước thực hiện tốt việc cưới, việc tang theo nếp sống văn minh, tiết kiệm. Phong trào văn nghệ quần chúng có nhiều tiến bộ, xã đã tổ chức được đội văn nghệ giao lưu, biểu diễn ở huyện. Trong các kì họp, hội diễn nhân các ngày lễ kỉ niệm: Quốc khánh 2-9, Quốc tế lao động 1-5, đội văn nghệ của xã đều tích cực tham gia.

Công tác giáo dục đạt kết quả tốt, chất lượng giảng dạy hàng năm được nâng lên, các lớp vỡ lòng, mẫu giáo, nhà trẻ vẫn được duy trì thường xuyên. Tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng nhà trường vẫn cố gắng động viên thầy cô và học trò bảo đảm công tác dạy và học. Kết quả, cuối năm học, số học sinh đủ điểm lên lớp hàng năm đều đạt trên 90%. Tỷ lệ học sinh khá đạt từ 32-38%, học sinh giỏi từ 3-6%. Thi tốt nghiệp đạt 85-91%.

Các hoạt động y tế có những tiến bộ nhất định. Trạm xá đã đảm bảo việc phòng chữa bệnh cho nhân dân. Công tác phòng dịch được chú trọng, trong suốt những năm từ 1981-1985, xã không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn. Việc tiêm phòng cho các cháu được thực hiện đúng quy định, thuốc chữa bệnh đảm bảo cung cấp đầy đủ cho nhân dân.

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ, chính quyền xã Lãng Ngâm còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng - an ninh.

Đảng bộ xác định việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là công tác thường xuyên và hết sức quan trọng. Từ năm 1981-1985, lực lượng công an xã kiện toàn từ cơ sở, mạng lưới an ninh nhân dân được củng cố vững mạnh. Lực lượng công an mặc dù chưa đủ số lượng nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ: coi trọng công tác giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho nhân dân, tuyên truyền, giáo dục pháp luật của Nhà nước như Luật hình sự đồng thời tăng cường công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu trên địa bàn.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 3 (khóa V) về chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức định kỳ các chương trình huấn luyện tác chiến, sử dụng vũ khí và nâng cao năng lực chính trị cho lực lượng dân quân, gắn nhiệm vụ sản xuất với nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự luôn được thực hiện nghiêm túc, hoàn thành 100% chỉ tiêu cấp trên giao. Năm 1984, xã có 14 thanh niên lên đường nhập ngũ. Lực lượng dân quân phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an xã trong việc kiểm tra, tuần tra, kiểm soát, canh gác thường xuyên, xây dựng và triển khai các phương án chống âm mưu phá hoại của địch. Công tác hậu phương quân đội cũng được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể địa phương thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, xã đều tổ chức gặp mặt và tặng quà thể hiện lòng biết ơn đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình chính sách nhân các dịp như ngày 27-7, ngày lễ, tết.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ quan tâm, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Thông qua các kỳ sinh hoạt chi bộ hàng tháng, nghiên cứu các chuyên đề Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, các nghị quyết Đại hội của Đảng bộ tỉnh và Đảng bộ huyện, nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng về tình hình, nhiệm vụ được nâng cao.

Một trong những nội dung trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng giai đoạn này là tiếp tục công tác phát triển đảng viên theo tinh thần Chỉ thị số 72 và Chỉ thị 83/CT-TW ngày 26-11-1979 của Ban Bí thư Trung ương. Qua thực hiện phát triển Đảng, vừa phát triển đảng viên mới và phát động phong trào cách mạng trong toàn thể đảng viên và nhân dân. Mục đích của cuộc vận động nhằm phát huy những nhân tố tích cực, đấu tranh ngăn chặn và tiến tới xoá bỏ các hiện tượng tiêu cực, đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo đời sống của nhân dân; tăng cường củng cố quốc phòng và trật tự an toàn xã hội. Đây là cuộc vận động kết hợp giữa xây và chống, trong đó lấy xây dựng làm chính. Kết hợp biện pháp kinh tế với biện pháp hành chính, biện pháp tổ chức với biện pháp tư tưởng, tạo điều kiện để quần chúng tích cực tham gia quản lý. Những đảng viên đã nhận phát triển Đảng được rà soát kỹ hàng năm, những người không đủ tư cách đảng viên thì thu hồi thẻ Đảng và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng, qua đó giúp làm trong sạch bộ máy, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng.

Qua thực hiện phát thể Đảng, Đảng bộ chú ý đẩy mạnh phát triển Đảng. Từ năm 1975-1985, Đảng bộ kết nạp được 5 đảng viên. Đến năm 1984, Đảng bộ có 60 đảng viên, Ban Chấp hành Đảng bộ có 7 đồng chí. Hầu hết số đảng viên trong Đảng bộ đều phát huy tính tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong mọi phong trào, mọi hoạt động của địa phương.

Thực hiện Chỉ thị 34 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, công tác kiểm tra giữ gìn kỷ luật trong Đảng và kiểm tra thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được Đảng bộ tăng cường chỉ đạo. Đảng bộ kiên quyết xử lý kỷ luật đối với những cán bộ, đảng viên lệch lạc về tư tưởng. Qua kiểm tra năm 1984, toàn Đảng bộ có 54 đồng chí¹ dự phân loại, trong đó loại I có 26 đồng chí, loại II có 17 đồng chí, loại III có 10 đồng chí, loại IV có 1 đồng chí; 4/5 chi bộ đạt loại khá, 1/5 chi bộ yếu. Công tác kiểm tra đã góp phần xây dựng khối đại đoàn kết trong Đảng bộ để hoàn thành tốt các nhiệm vụ và xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Uy tín của tổ chức Đảng đối với quần chúng được củng cố, vai trò lãnh đạo của Đảng được thể hiện sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sự lớn mạnh của Đảng bộ là nhân tố tiên quyết đảm bảo mọi thắng lợi ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương ngày càng được củng cố. Hội đồng nhân dân xã đã đi vào hoạt động có nền nếp, các đại biểu Hội đồng đã

1. Một số đồng chí được miễn sinh hoạt do tuổi cao, sức yếu.

nâng cao trách nhiệm của mình, thảo luận, bàn bạc, đề ra các chỉ tiêu, biện pháp cụ thể trong việc chăm lo đời sống nhân dân, phản ánh được nguyện vọng của nhân dân lên các cấp có thẩm quyền. Ủy ban nhân dân xã làm tốt chức năng điều hành các công việc hành chính, từng bước quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng có hiệu quả. Bộ máy tổ chức, các ban ngành được kiện toàn đủ điều kiện để hoạt động. Mặt khác, lề lối làm việc của chính quyền được cải tiến, hướng về dân để giải quyết công việc. Lịch tiếp dân được tiến hành nhanh chóng, thuận lợi.

Để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội, Đảng bộ tăng cường lãnh đạo đối với các đoàn thể, chú trọng đổi mới cả về tổ chức và phương thức hoạt động, tăng cường tập hợp quần chúng phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ mới. Mặt trận Tổ quốc xã phát huy mạnh mẽ khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao sự thống nhất về tư tưởng và hành động cách mạng; động viên các tầng lớp nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, tổ chức tốt đời sống vật chất và tinh thần; giữ gìn tốt an ninh, trật tự thôn bản.

Tính đến năm 1985, Đoàn Thanh niên đã thu hút được 70% trong tổng số thanh niên toàn xã. Đoàn luôn là lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua sản xuất và bảo vệ Tổ quốc, tích cực tham gia các phong trào

như “Ba chương trình hành động cách mạng của tuổi trẻ”¹ (năm 1982-1983), “Hành quân bước theo chân những người anh hùng” (năm 1983), tích cực tham gia cuộc vận động xây dựng nếp sống xã hội chủ nghĩa trong thanh niên (năm 1985)...

Hội Nông dân tập thể giáo dục, nâng cao ý thức giai cấp, tinh thần làm chủ tập thể của hội viên, xã viên, góp phần thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, giải quyết đúng đắn, hợp lý 3 lợi ích: xã viên, tập thể và Nhà nước. Hội tăng cường vận động hội viên đẩy mạnh 3 cuộc cách mạng, mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi, từng bước đưa nông nghiệp địa phương ngày càng phát triển, tạo khí thế cách mạng mới, phát huy mọi tiềm năng về đất đai, lao động, đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

Trong 5 năm (1981-1985), Hội Phụ nữ xã Lăng Ngâm đã vận dụng linh hoạt những hình thức hoạt động phong phú, vận động hội viên đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất. Trong hợp tác xã nông nghiệp, hội viên tích cực học tập, cải tiến quy trình sản xuất, đưa các loại giống lúa có năng suất cao vào đồng ruộng, góp phần vào thắng lợi trong sản xuất nông nghiệp. Hội thường xuyên quan tâm đến quyền lợi của hội viên, hướng dẫn chị em xây dựng hạnh phúc gia đình, xóa bỏ tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho phụ nữ lao động sản xuất, tham gia công tác xã hội.

1. Lương thực, tiết kiệm, việc làm.

Được sự quan tâm của các cấp, ngành, chính quyền địa phương, Hội Phụ lão không ngừng được xây dựng, củng cố và kiện toàn về tổ chức. Người cao tuổi đã tích cực tham gia hoạt động thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, an ninh chính trị ổn định, đẩy mạnh phong trào trồng cây... Đặc biệt, mỗi hội viên luôn là lực lượng đầu tàu, gương mẫu và tích cực vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời tích cực tham gia ý kiến xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tham gia các cuộc sinh hoạt chính trị, tiếp xúc với các đại biểu dân cử; sinh hoạt ở các thôn bản, luôn thể hiện rõ vai trò và vị trí quan trọng ở mỗi gia đình, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Mười năm (1975-1985), đối với Đảng bộ và nhân dân Lăng Ngâm là khoảng thời gian diễn ra nhiều đổi thay: vừa ra sức phấn đấu xây dựng quê hương, đất nước, vừa phải đối mặt với những khó khăn thiên tai, dịch họa... Đảng bộ xã đã kiên cường lãnh đạo nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ. Trên mặt trận sản xuất, phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, đặc biệt là với việc thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, nền kinh tế có những bước chuyển biến tích cực, ổn định đời sống. Trong nông nghiệp, mặc dù gặp nhiều khó khăn như thiên tai, dịch bệnh nhưng năng suất và sản lượng bình quân vẫn tăng đều qua các năm. Xây dựng cơ sở vật chất đạt kết quả khá, nhiều công trình công cộng được đưa vào sử dụng. Đời sống nhân dân ổn định và từng bước được cải

thiện. Đặt trong bối cảnh khó khăn chung của đất nước mới thấy được ý nghĩa sâu sắc và tầm quan trọng của những kết quả đạt được trong giai đoạn này.

Đạt được những thành tích trên là do sự vận dụng đúng đắn đường lối của Đảng vào trong hoàn cảnh địa phương, tích cực chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền cơ sở để giải quyết những khó khăn. Đảng bộ đã thật sự cố gắng và quyết tâm khắc phục tình trạng trì trệ để từng bước đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo. Với chỗ dựa vững chắc là nhân dân, Đảng bộ biết phát huy sức mạnh của các đoàn thể quần chúng và vai trò của chính quyền để vượt qua những thách thức, giữ vững sản xuất và đảm bảo đời sống. Tuy nhiên, nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội của xã vẫn chưa thật ổn định, đời sống nhân dân còn khó khăn do lạm phát cao. Thực tiễn đặt ra cho Đảng bộ xã trong giai đoạn sau cần nỗ lực hơn nữa, tìm tòi hướng đi riêng cho xã. Đồng thời, tiếp tục vận dụng đúng đắn, sáng tạo những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, tiến tới cùng cả nước xóa bỏ cơ chế cũ kìm hãm sự phát triển, mở đường cho công cuộc đổi mới toàn diện.

II. LÃNG NGÂM THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1995)

1. Lãng Ngâm trong 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986-1990)

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW ngày 11-3-1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành Đại hội Đảng các cấp, năm 1986, Đảng bộ xã Lãng Ngâm tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1986-1988.

Đại hội kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1983-1985 trên các lĩnh vực cụ thể. Đồng thời, thông qua ý kiến đóng góp vào Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ trong 2 năm (1986-1988) là: Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là vấn đề lương thực. Phấn đấu năm 1986, tổng diện tích gieo trồng đạt 290 bung¹, năm 1988, đạt trên 300 bung. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh, kinh tế với các hoạt động văn hóa - xã hội. Xây dựng Đảng vững mạnh, phấn đấu mỗi năm kết nạp từ 1-3 đảng viên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Vi Viết Lân được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đàm Xuân Lạc làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Năm 1986, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước tiếp tục gặp khó khăn. Sản xuất lương thực không đáp ứng đủ nhu cầu cho nhân dân, đồng tiền mất giá, lạm phát luôn ở mức cao. Kinh tế rơi vào tình trạng khủng hoảng kéo dài. Trong bối cảnh đó, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ xã Lãng Ngâm tăng cường khối đoàn kết, lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, cải thiện đời sống. Các hợp tác xã ở Lãng Ngâm tăng cường sản xuất, đảm bảo gieo cấy kịp thời vụ, lúa xuân được gieo cấy thẳng hàng. Bình quân năng suất đạt 235 kg/bung.

1. Trong đó, bản Nà Vài: 70 bung, bản Slam Pác: 23 bung, bản Pù Cà: 45 bung, bản Nà Lạn: 50 bung, bản Khuổi Bóc: 36 bung, bản Bó Lếch: 34 bung, bản Phặc Lôm: 20,5 bung, bản Khét: 11,5 bung.

Để khuyến khích phát triển chăn nuôi và hướng dẫn người chăn nuôi tiêu dùng thị hợp lý và tập trung súc vật bán cho Nhà nước, chính quyền và Hội Nông dân xã tiếp tục triển khai hoạt động thu thuế sát sinh đối với trâu, bò là 18 đồng/con, lợn là 6 đồng/con¹. Đến hết năm 1986, chính quyền đã thu thuế sát sinh đối với trâu, bò là 40 đồng, lợn được 70 đồng, riêng vào vào dịp tết thu được 50 đồng.

Trong lâm nghiệp, Đảng ủy tích cực lập kế hoạch, đẩy mạnh công tác giao rừng cho các hộ xã viên trong xã. Đồng thời, tăng cường bảo vệ các sản vật quý, cấm khai thác gỗ lát, nghiền, nghiêm túc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm trái phép, khai thác rừng bừa bãi.

Từ năm 1990, được sự hỗ trợ của cấp trên, chợ trung tâm xã Lãng Ngâm chính thức đi vào hoạt động. Sau khi khai trương đã có rất đông bà con tiểu thương và nhân dân trên địa bàn đến mua bán, trao đổi hàng hóa. Chợ mới Lãng Ngâm đi vào hoạt động đáp ứng tốt nhu cầu giao thương của nhân dân xã và nhân dân các vùng lân cận, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Sự nghiệp giáo dục, y tế và các hoạt động văn hóa - xã hội trên địa bàn được chú trọng phát triển. Hệ thống giáo dục vẫn được duy trì ở cả 3 cấp: mẫu giáo, cấp I, cấp II. Đảng bộ, chính quyền xã chỉ đạo đẩy mạnh công tác

1. Hoạt động thu thuế sát sinh được tiếp tục triển khai thực hiện theo Quyết nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa số 37/NQ-TVQH ngày 20-11-1964.

thông tin tuyên truyền, phổ biến tin tức và chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Hoạt động chăm sóc sức khỏe, tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh được chú trọng bằng việc phát động rộng rãi trong nhân dân xây dựng hố tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh, di chuyển chuồng trại ra xa nơi ở.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác tuyên truyền tổ chức 2 đợt/năm¹, đảm bảo kế hoạch đề ra.

Bên cạnh phát triển kinh tế - xã hội, từ quý II năm 1986, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ xã tổ chức thảo luận đóng góp ý kiến vào Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Đồng thời, Đảng ủy triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 79 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức đợt tự phê bình và phê bình, chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng và Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV. Thông qua đợt sinh hoạt chính trị quan trọng này, những yếu kém, thiếu sót trong lãnh đạo, chỉ đạo và công tác cán bộ của cấp ủy và các đảng viên được nghiêm túc nhìn nhận và có biện pháp khắc phục kịp thời. Toàn Đảng bộ có hơn 90% đảng viên dự phân loại.

Đến tháng 12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Từ thực tiễn của đất nước, Đại hội đề ra đường lối đổi mới cơ chế quản lý kinh

1. Riêng đợt I năm 1986, xã Lãng Ngâm có 9 đồng chí nhập ngũ. Trong đó, có 2 đồng chí xung phong nhập ngũ là Đào Văn Khánh và Bế Văn Cừ.

tế: xóa bỏ cơ chế tập trung, bao cấp, thiết lập và hình thành cơ chế thị trường hạch toán kinh doanh theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đề ra 3 chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng là bước ngoặt trong sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Từ sau Đại hội Đảng toàn quốc, Đảng bộ và nhân dân Lạng Ngâm cùng cả nước bước vào thời kỳ đổi mới. Ngay từ những tháng đầu năm 1987, Đảng bộ tập trung lãnh đạo nhân dân hoàn thành kế hoạch gieo cấy, triển khai học tập các Nghị quyết chuyên đề đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất, đổi mới cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi. Gắn trồng trọt với phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi hộ gia đình xã viên.

Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp năm 1987 - năm đầu thực hiện đường lối đổi mới vẫn chưa vượt qua khó khăn. Quản lý sản xuất vẫn theo Chỉ thị 100. Vật tư phục vụ sản xuất còn thiếu nhiều. Bình quân công điểm đạt 1 kg/công, một số bản như bản Nà Lạn chỉ đạt 0,7 kg/công. Bình quân lương thực đầu người đạt thấp. Năng suất lúa năm 1987 đạt khoảng 210 kg/bung.

Sự giảm sút kinh tế trong 2 năm 1986-1987 một mặt là do ảnh hưởng của thời tiết, song mặt khác là do Chỉ thị 100 chưa giải quyết được những mâu thuẫn cơ bản giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất. Với Khoán 100, hộ xã viên vẫn phụ thuộc nhiều vào tập thể, mức khoán không ổn định nên động lực vượt khoán hết sức trì trệ. Hơn nữa, bộ máy hợp tác xã còn cồng kềnh, không quản

lý tốt dẫn tới tình trạng khô đọng sản phẩm; ăn chia phân phối có lúc chưa tương xứng với sức lao động của xã viên. Tình trạng thiếu ăn trong khoảng 3-4 tháng lúc giáp hạt của nông dân trên địa bàn xã ngày càng tăng.

Nhằm tiếp tục đưa nông nghiệp phát triển, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW “Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”. Nghị quyết 10 (gọi tắt là Khoán 10) đề ra cơ chế khoán mới, xác định hộ gia đình xã viên là đơn vị nhận khoán, tự chủ, tự quản. Điều đó tác động đồng bộ trên cả ba mặt: sở hữu, tổ chức quản lý sản xuất và phân phối sản phẩm. Nghị quyết 10 là bước phát triển tất yếu của quá trình đổi mới, chủ trương giao cho nông dân quyền quản lý đối với đất đai và các tư liệu sản xuất chính, quyền chủ động lớn hơn trong tổ chức sản xuất.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, từ giữa năm 1988, Đảng bộ - chính quyền xã Lăng Ngâm đã tổ chức học tập tìm hiểu nội dung Nghị quyết 10-NQ/TW đến toàn thể xã viên. Hợp tác xã bước đầu sắp xếp và tổ chức lại sản xuất, hoàn chỉnh phương hướng sản xuất, củng cố và phát triển cơ sở vật chất, khai thác nhiều hơn tiềm năng về sức lao động và tài nguyên của địa phương.

Quán triệt chủ trương của Trung ương, cùng với đợt học tập thảo luận Nghị quyết 10, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ Lăng Ngâm đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập, thảo luận Nghị định 179-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về chế độ khoán mới và phân phối lại quỹ đất nông nghiệp. Mặt khác, Đảng bộ triển

khai Chỉ thị 37-CT/TW, ngày 17-5-1988 của Ban Bí thư Trung ương về tổ chức Đại hội các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở, tập trung làm công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ xã. Đến tháng 11-1988, mọi công việc chuẩn bị được hoàn thành.

Tháng 12-1988, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lãng Ngâm tổ chức Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1988-1990. Đại hội kiểm điểm, đánh giá ưu, khuyết điểm trong nhiệm kỳ 1986-1988; rút ra những kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra phương hướng nhiệm kỳ tới; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Vi Viết Lân làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đàm Xuân Lạc làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã) và 5 đồng chí Đảng ủy viên là: Đường Văn Phan, Vi Quang Chung, Vi Văn Tình, Hoàng Văn Dâu, Hoàng Đình Tiên¹.

Sau Đại hội, Đảng bộ xã Lãng Ngâm tập trung tổ chức thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp, tiến hành chia ruộng theo nhân khẩu, bình quân 580 m²/người. Tinh thần làm chủ và trí sáng tạo của người lao động được phát huy cao độ, các hộ gia đình có điều kiện về vốn, sức lao động đều đầu tư vào thửa ruộng của mình. Các giống lúa mới cho năng suất cao như: Nông nghiệp 8, C70, Khang Dân... nhanh chóng được đưa vào đồng ruộng. Bên cạnh trồng lúa, nhân dân Lãng Ngâm đẩy mạnh gieo trồng các loại cây hoa màu (ngô, sắn, khoai lang...), cây công nghiệp ngắn ngày giúp nâng cao sản lượng thu hoạch và thu nhập

1. Theo Nghị quyết số 09/NQ-HU của Huyện ủy Ngân Sơn ra ngày 27-8-1988 về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy, Đảng bộ cơ sở.

cho nhân dân. Sản xuất nông nghiệp trong giai đoạn 1989-1990 có bước phát triển vượt bậc.

Chăn nuôi được giữ vững, đàn gia súc phát triển ổn định, cung cấp đủ sức kéo, phục vụ sản xuất nông nghiệp. Đàn gia cầm được nuôi thả trong các hộ gia đình theo hướng nhỏ, lẻ, đảm bảo nguồn thực phẩm cho nhân dân. Công tác thú y được quan tâm, thường xuyên làm tốt công tác phòng dịch, kịp thời ngăn chặn các ổ dịch phát sinh, đảm bảo tiêm phòng cho gia súc theo định kỳ.

Hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp được đẩy mạnh như xay xát, sản xuất gạch, ngói, vật liệu xây dựng...

Bước vào thời kỳ đổi mới, hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng vẫn tiếp tục hoạt động, song do hàng hóa của hợp tác xã mua bán ngày càng khan hiếm, hoạt động huy động vốn gặp nhiều khó khăn, cơ chế hoạt động không còn phù hợp nên hiệu quả ngày càng thấp. Cũng như nhiều địa phương khác trong huyện, đến năm 1988, hợp tác xã tín dụng giải thể, quỹ được trả lại cho các hộ xã viên. Tiếp đó, tháng 7-1990, hợp tác xã mua bán giải thể.

Về văn hóa, giáo dục, Đảng bộ, chính quyền tập trung chỉ đạo xây dựng nếp sống mới. Xã đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến tin tức, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến bà con, đồng thời, nêu gương người tốt, việc tốt, góp phần đấu tranh chống tiêu cực, từng bước đẩy lùi tư tưởng lạc hậu trong quần chúng nhân dân.

Hàng năm, chính quyền đều dành một khoản kinh phí để củng cố, xây dựng mới trường lớp, đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập. Đảng

bộ thường xuyên quan tâm đến đội ngũ giáo viên, giúp đỡ về cơ sở vật chất, tạo điều kiện ổn định đời sống để thầy, cô yên tâm giảng dạy. Vì vậy, dù còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng sự nghiệp giáo dục vẫn từng bước đi lên.

Nhằm thực hiện tốt hơn nữa công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, Đảng ủy và chính quyền xã Lăng Ngâm chỉ đạo tu sửa trạm xá hàng năm, bổ sung trang thiết bị y tế, nâng cao chất lượng đội ngũ thầy thuốc... Thực hiện tốt các hoạt động: vệ sinh phòng bệnh, tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình, tổ chức các đợt tiêm chủng định kỳ cho trẻ em...

Thực hiện Chỉ thị số 135/CT ngày 14-5-1989 của Hội đồng Bộ trưởng về tăng cường công tác bảo vệ trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới, chính quyền, Ban Công an xã và các ban ngành, đoàn thể phát động quần chúng, xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Đặc biệt là việc tổ chức thu hồi các loại vũ khí, vật liệu nổ tàng trữ trái phép trong các dịp lễ tết, đảm bảo an toàn cho cuộc sống của nhân dân.

Đảng bộ, chính quyền xã Lăng Ngâm đẩy mạnh công tác chính trị, tư tưởng, giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 7 và 8 khóa VI, tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội của Đảng đến năm 2000, mở các đợt sinh hoạt chính trị nhân những ngày kỷ niệm lớn trong năm. Công tác chính trị tư tưởng của Đảng bộ đã góp phần nâng cao nhận thức của

cán bộ, đảng viên, khắc phục các biểu hiện tiêu cực...

Về công tác Đảng, từ năm 1986-1990, Đảng bộ xã Lăng Ngâm triển khai thực hiện Chỉ thị 59 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉnh đốn Đảng, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng gắn với Quyết định 240/HĐBT về đấu tranh chống tham nhũng. Thông qua đợt sinh hoạt, các đảng viên và cấp ủy có chuyển biến, nhận thức rõ hơn vai trò của Đảng trong cuộc sống, góp phần làm trong sạch tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, tạo niềm tin cho quần chúng nhân dân. Đảng bộ đã kết nạp được 3 đảng viên mỗi năm, thành lập được thêm 2 chi bộ mới là Chi bộ Khuổi Bốc (năm 1986) và Chi bộ Phặc Lôm (1988).

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng ủy xã chú trọng củng cố hệ thống chính trị, nhất là củng cố các đoàn thể quần chúng, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng theo Nghị quyết 8B-NQ/HNTW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân ở cơ sở.

Như vậy, mặc dù gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh kinh tế đất nước có nhiều diễn biến phức tạp, nhưng dưới sự chỉ đạo đúng đắn của cấp trên cùng sự nỗ lực vượt bậc của Đảng bộ và nhân dân trong xã, nhiều mục tiêu, kế hoạch đặt ra được hoàn thành. Các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh đều có những bước tiến mới, tạo điều kiện cho Lăng Ngâm phát triển hơn nữa trong những giai đoạn tiếp theo.

2. Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, ổn định tình hình kinh tế - xã hội địa phương (1991-1995)

Tháng 6-1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều phức tạp, Đại hội xác định đẩy mạnh con đường đổi mới đất nước bằng sức mạnh nội lực của toàn dân tộc; lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng. Đại hội thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000, đề ra đường lối đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước với phương châm: Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt.

Để thực hiện tốt chủ trương, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và Huyện ủy, Đảng bộ xã Lãng Ngâm đã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1991-1993. Trên cơ sở nghiêm túc kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh trong giai đoạn 1986-1990, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Đồng chí Đàm Xuân Lạc được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Quang Chung làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), 5 Đảng ủy viên là: Vi Văn Tình, Hoàng Văn Dâu, Đường Văn Phan, Lương Văn Hậu, Hoàng Văn Hộ.

Thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 2-8-1993 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành Đại hội Đảng bộ cơ sở, năm 1994, Đại hội Đảng bộ xã Lãng

Ngân nhiệm kỳ 1994-1996 được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đánh giá những kết quả đạt được cũng như những ưu, khuyết điểm trong nhiệm kỳ 1991-1993 và đề ra nhiệm vụ, mục tiêu trong nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1994-1996. Ban Chấp hành bầu đồng chí Đàm Xuân Lạc làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Quang Chung làm Phó Bí thư, Đảng ủy viên là các đồng chí: Lương Đình Nhất, Hoàng Văn La, Hoàng Văn Hộ, La Văn Cầu¹.

Sau Đại hội, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, triển khai học tập Điều 17, 18 của Hiến pháp năm 1992 và Luật Đất đai, ổn định đất 5%, ổn định hiện trạng sản xuất nông nghiệp ở các bản. Đảng ủy - Ủy ban nhân dân củng cố bộ máy quản lý hợp tác xã theo hướng gọn nhẹ để phù hợp với hộ gia đình là đơn vị tự chủ trong sản xuất, tăng cường quản lý đất đai, chỉ đạo khắc phục khó khăn do thiên tai, sâu bệnh gây ra, mở lớp khuyến nông, đưa kỹ thuật mới vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Vì vậy, sản xuất nông nghiệp địa phương ổn định và phát triển hơn, đến năm 1995, năng suất lúa đạt khoảng 30 tạ/ha.

Hoạt động văn hóa, thông tin được gắn liền với việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phục vụ thiết thực cho đời sống tinh thần của nhân dân. Trong các dịp lễ tết, xã đều tổ chức

1. Theo Nghị quyết số 100-NQ/HU, ngày 16-10-1995 của Huyện ủy Ngân Sơn về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy cơ sở.

các hoạt động văn hóa nhằm ôn lại truyền thống tốt đẹp của quê hương, đồng thời động viên nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất. Phong trào xây dựng nếp sống gia đình văn hóa mới có nhiều kết quả tích cực, các hủ tục lạc hậu trong việc cưới, việc tang dần được loại bỏ, không khí vui tươi, lành mạnh tràn ngập khắp các thôn bản.

Trên lĩnh vực giáo dục, năm 1992, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện quyết định tách trường cấp I-II Lãng Ngâm thành hai cấp học riêng biệt. Trường cấp II Lãng Ngâm được xây dựng tại khu tiếp quản vật tư xăng dầu tỉnh Cao Bằng. Khi mới thành lập, trường có 1 dãy nhà cấp 4 được lợp tôn vững chắc, nhà trường có 9 giáo viên do thầy giáo Phan Văn Hưởng làm Hiệu trưởng với khoảng 150 học sinh của 4 khối lớp (6, 7, 8, 9), trung bình mỗi lớp có khoảng 40 học sinh. Trường tiểu học Lãng Ngâm khi mới thành lập có 3 điểm trường với khoảng 8-12 lớp, mỗi lớp có 20-35 học sinh. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa VII coi giáo dục và đào tạo và quốc sách hàng đầu, Đảng ủy và chính quyền địa phương chú trọng xây dựng cơ sở vật chất theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, vừa tranh thủ sự đầu tư của ngành, đầu tư của xã, vừa vận động sự đóng góp của nhân dân để tu sửa trường lớp, bàn ghế. Đồng thời, lãnh đạo đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường thực hiện tốt công tác chuyên môn, tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình học sinh. Nhờ vậy, chất lượng dạy và học đều được nâng cao. Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt trên 85%. Năm học 1995-1996, trường tiểu học Lãng Ngâm đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp tỉnh.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được trạm xá kịp thời triển khai, từ chăm sóc sức khỏe ban đầu, tuyên truyền công tác vệ sinh phòng bệnh, đến các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, tiêm phòng định kỳ... Nhờ vậy, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên và tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng có xu hướng giảm dần.

Trên lĩnh vực an ninh - quân sự địa phương, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, cán bộ và nhân dân Lãng Ngâm tiếp tục thực hiện Chỉ thị 135-CT/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về công tác an ninh nhân dân. Trong năm 1995, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể cũng triển khai thực hiện Chỉ thị 406/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, nổ mìn. Lực lượng dân quân tiếp tục được củng cố, tham gia đầy đủ chế độ huấn luyện quân sự của Ban Chỉ huy Xã đội, hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân theo Luật Nghĩa vụ quân sự. Trong 5 năm (1991-1995), xã Lãng Ngâm có 40 thanh niên nhập ngũ.

Về công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ tổ chức học tập và kiểm điểm theo Nghị quyết số 03 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VII) “Về đổi mới chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”. Qua học tập, cán bộ, đảng viên có nhận thức sâu sắc quan điểm của Đảng về “Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt”. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, chi bộ cơ sở ở các bản đã tổ chức học tập, kiểm điểm tự phê bình và phê bình, phân loại đảng viên, tiến hành giáo dục, xử lý nghiêm những đảng viên không đủ tư cách, vi phạm pháp

pháp luật, sai phạm về ý chí, phẩm chất... góp phần xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh.

Đảng bộ chú trọng đến phát triển đảng viên mới, đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận, coi đây là nhiệm vụ then chốt quyết định đến sự phát triển lâu dài của xã. Năm 1995, 2 chi bộ bản được thành lập là Chi bộ Bản Khét và Chi bộ Bó Lếch. Trong 5 năm (1991-1995), Đảng bộ kết nạp thêm được 4 đảng viên mỗi năm, nâng số đảng viên trong Đảng bộ lên 80 đồng chí, trong đó, Chi bộ Pù Cà có nhiều thành tích nhất trong công tác phát triển Đảng. Năm 1992 và năm 1996, Đảng bộ Lãng Ngâm được nhận Bằng khen của cấp trên do có nhiều thành tích trong công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Hệ thống đoàn thể ngày càng được củng cố, có nhiều đóng góp thiết thực cho công cuộc đổi mới của xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân đã tập hợp được đông đảo tầng lớp quần chúng tham gia tích cực mọi phong trào của địa phương. Mặt trận Tổ quốc đã phát huy chính sách đại đoàn kết toàn dân để tạo thêm sức mạnh cho sự nghiệp đổi mới. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ là nòng cốt, luôn gương mẫu trong mọi phong trào. Đa số các đoàn thể đạt tiêu chuẩn vững mạnh, thực sự là chỗ dựa của Đảng và chính quyền trong việc triển khai, thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng của địa phương.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị ra ngày 6-2-1989 về việc thành lập Hội Cựu Chiến binh các cấp, năm 1991, Hội Cựu chiến binh xã Lãng Ngâm được thành lập

với 5 chi hội và 29 hội viên. Ban Chấp hành lâm thời gồm 5 đồng chí, đồng chí Đường Văn Phan được bầu làm Chủ tịch, đồng chí Hà Văn Cừ làm Phó Chủ tịch. Năm 1993, Hội Cựu chiến binh tổ chức Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1993-1997, Đại hội bầu đồng chí Lý Thanh Bình làm Chủ tịch Hội, đồng chí Đường Văn Phan làm Phó Chủ tịch. Sau khi thành lập, lực lượng cựu chiến binh phát huy phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ”, động viên nhân dân tích cực tham gia và bảo vệ Tổ quốc, đem hết năng lực và phẩm chất góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới của Đảng và Nhà nước.

Như vậy, giai đoạn 1986-1995 là những năm cán bộ và nhân dân Lăng Ngâm thực hiện đường lối đổi mới cơ chế quản lý kinh tế theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và VII. Đây cũng là những năm kinh tế - xã hội ở Lăng Ngâm có nhiều bước tiến mới. Sản xuất nông nghiệp thực hiện theo Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị đã khởi dậy tiềm năng, sức mạnh của nhân dân địa phương. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh tạo ra những điều kiện cần thiết nhằm giữ vững ổn định chính trị. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ, trình độ, phẩm chất của đội ngũ lãnh đạo ngày càng nâng cao, góp phần tập hợp, đoàn kết, tổ chức hướng dẫn nhân dân triển khai thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện, đưa sự nghiệp đổi mới trên quê hương Lăng Ngâm ổn định và phát triển hơn.

Chương V
**LÃNG NGÂM ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN
ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, CHUYỂN DỊCH
CƠ CẤU KINH TẾ - XÃ HỘI
(1996-2015)**

**I. MƯỜI NĂM ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN ĐƯỜNG
LỐI ĐỔI MỚI (1996-2005)**

**1. Lãng Ngâm đẩy mạnh thực hiện đường lối đổi mới
(1996-2000)**

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 9-3-1995 của Ban Bí thư Trung ương về tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, sau gần một năm chuẩn bị, đầu năm 1996, Đại hội Đảng bộ xã Lãng Ngâm được tổ chức. Đại hội kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 1994-1996, chỉ rõ nguyên nhân đạt được là do Đảng bộ đã xây dựng được khối đoàn kết thống nhất trong nội bộ, đoàn kết nhân dân, tích cực bám sát các chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy để chỉ đạo các phong trào, do vậy, các mục tiêu của Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ trước đều được thực hiện hiệu quả.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1996-2000 là: Tập trung phát triển sản xuất, giữ vững an ninh chính trị, xây dựng công tác quân sự địa phương

toàn diện, đẩy mạnh hoạt động văn hóa - xã hội, làm tốt công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể vững mạnh, thực hiện xóa đói giảm nghèo, xây dựng địa phương giàu đẹp.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Lãng Ngâm gồm 7 đồng chí. Đồng chí Đàm Xuân Lạc làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Quang Chung làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng bộ xã Lãng Ngâm đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong toàn xã ra sức thi đua lao động sản xuất, công tác trên tất cả các lĩnh vực.

Từ ngày 28-6 đến 1-7-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đã tổng kết thành tựu 10 năm đổi mới, đưa đất nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đại hội đề ra kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm 1996-2000 và mục tiêu đến năm 2020 phấn đấu đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII, thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000 đề ra, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ và nhân dân xã Lãng Ngâm đã phát huy những thuận lợi cơ bản của địa phương, nỗ lực phấn đấu, cố gắng vượt qua mọi khó khăn, thực hiện thành công các nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội.

Để đáp ứng nguyện vọng của nhân dân các dân tộc trong công cuộc xây dựng, đổi mới đất nước, thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì

mục tiêu dân giàu, nước mạnh, ngày 1-1-1997, tỉnh Bắc Kạn chính thức được tái lập, huyện Ngân Sơn trở lại thuộc tỉnh Bắc Kạn. Theo đó, xã Lăng Ngâm thuộc huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ngân Sơn, trực tiếp là Đảng bộ Lăng Ngâm, nhân dân trong xã tích cực thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trong nông nghiệp, Đảng bộ xã chỉ đạo đầu tư, tu bổ hệ thống tưới tiêu, đưa các giống cho năng suất cao như: Đoàn Kết, 203, Chiêm Đen vào đồng ruộng. Các biện pháp kỹ thuật mới được áp dụng rộng rãi. Nhờ vậy, năng suất và sản lượng có bước chuyển biến tích cực. Năm 2000, năng suất lúa đạt 400 kg/bung.

Cùng với trồng trọt, việc đẩy mạnh chăn nuôi luôn được Đảng bộ chú trọng phát triển. Đàn trâu, bò, lợn hàng năm đều tăng về số lượng và chất lượng.

Thực hiện đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII “Về việc nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây mới có trọng điểm kết cấu hạ tầng kinh tế, trước hết là những khâu yếu kém cản trở sự phát triển”, trong 5 năm (1996-2000), số vốn đầu tư cho xây dựng cơ sở hạ tầng của xã tăng gấp nhiều lần so với thời kỳ trước. Vốn đầu tư tập trung đúng hướng đã tạo ra nguồn lực phục vụ cho sản xuất và đời sống của nhân dân.

Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và công tác xã hội hóa giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực. Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học đều được tăng cường. Chất lượng

giáo dục toàn diện được chú trọng, học sinh giỏi các cấp học đều tăng. Năm học 1998-1999, trường tiểu học Lãng Ngâm đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh. Đến năm 2000, xã Lãng Ngâm vinh dự được Bộ Giáo dục và Đào tạo trao tặng Bằng khen “Đạt thành tích xuất sắc trong công tác chống mù chữ và phổ cập giáo dục 10 năm (1990-2000)”.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân luôn được Đảng bộ và chính quyền quan tâm chỉ đạo. Cơ sở vật chất phục vụ khám chữa bệnh được tăng cường. Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em, người già, người nghèo, các đối tượng chính sách được đẩy mạnh.

Phong trào thể dục, thể thao được duy trì và hoạt động sôi nổi khắp các thôn bản, cơ quan, đoàn thể.

Việc thực hiện các chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân luôn được Đảng bộ và chính quyền quan tâm sát sao. Việc chi trả cho các đối tượng chính sách được thực hiện kịp thời, theo đúng chế độ của Đảng và Nhà nước. Các hoạt động nhân đạo, từ thiện cũng được nhân dân nhiệt tình ủng hộ.

Đi đôi với phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác quốc phòng - an ninh được Đảng ủy quan tâm và quán triệt sâu sắc. Đảng bộ và nhân dân Lãng Ngâm luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối quốc phòng toàn dân, gắn thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân, tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 87-CP, Nghị quyết 09, Quyết định số 138/1998/QĐ-TTg về chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm cũng như Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị về chiến lược an ninh Quốc gia... Đảng ủy và chính quyền làm tốt công tác

tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, nâng cao cảnh giác cho cán bộ và nhân dân. Vì vậy, các chỉ tiêu của huyện về khám sức khỏe và giao quân nhập ngũ đều đạt 100%. Lực lượng dự bị động viên được quản lý chặt chẽ, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

Công tác chính trị được coi là nhiệm vụ thường xuyên. Cấp ủy luôn giáo dục chính trị trong Đảng, lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động. Thực hiện tốt các hoạt động theo phương châm lấy công tác xây dựng Đảng làm then chốt, phát triển kinh tế làm trọng tâm; lấy nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình làm nguyên tắc xây dựng Đảng, kịp thời phát hiện những sai lệch để uốn nắn, giáo dục. Đảng bộ kiên quyết xử lý những đảng viên có tư tưởng thoái hóa, biến chất, vi phạm đạo đức, lối sống ra khỏi hàng ngũ của Đảng, đặc biệt là trong kiểm điểm xây dựng, chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Đảng bộ đi sâu sát thực tế ở chi bộ các bản, nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng, qua đó, giải đáp tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân, tạo sự thống nhất trong Đảng bộ.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có nhiều thay đổi trong các lĩnh vực, phát huy được quyền làm chủ của nhân dân.

Nổi bật trong công tác củng cố chính quyền trong 5 năm (1996-2000) là Đảng bộ tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã các cấp, trong đó, có Hội đồng nhân dân xã Lăng Ngâm nhiệm kỳ 1999-2004. Với tinh thần làm

việc nghiêm túc, dân chủ, đồng chí Lương Văn Hậu được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Vi Xuân Bành làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Lương Đình Nhất làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân xây dựng chương trình làm việc và công tác tổ chức các kỳ họp, đồng thời, đề ra nghị quyết đảm bảo đúng luật, sát với thực tế địa phương, phản ánh đúng tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong xã, đồng thời, phối hợp với Ủy ban nhân dân, các ban ngành, đoàn thể giải quyết các vấn đề trong xã. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ngày càng được nâng cao.

Ủy ban nhân dân từng bước cụ thể hóa Nghị quyết Đảng bộ xã trong Đại hội nhiệm kỳ 1996-2000 bằng cách lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi cho phù hợp. Nghiêm túc triển khai Nghị định số 81/CP, ngày 7-8-1997 của Chính phủ về quy chế tiếp công dân, Đảng ủy - Ủy ban nhân dân tổ chức tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy. Mặt trận Tổ quốc duy trì thường xuyên chế độ làm việc, công tác được đổi mới về nội dung, phương pháp cho phù hợp với đoàn thể của mình và điều kiện thực tế địa phương. Mặt trận tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, hội viên, tích cực đi đầu trong công tác tuyên truyền, vận động, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hội Nông dân phát động các phong trào “Gia đình sản xuất giỏi”, “Nhà nông đua tài”, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn xóa đói giảm nghèo. Đoàn Thanh niên với phong trào hỗ trợ nhau phát triển kinh tế, lập nghiệp... Hội Phụ nữ cùng với trạm y tế tuyên truyền công tác kế hoạch hóa gia đình, phong trào “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”.

Cùng với sự phát triển đi lên của nền kinh tế đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Lãng Ngâm đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, các nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện và Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã Lãng Ngâm nhiệm kỳ 1996-2000. Những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân xã đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị là tiền đề quan trọng để Lãng Ngâm tiếp tục xây dựng quê hương trong những năm tiếp theo.

2. Tận dụng các nguồn lực phát triển, vững bước tiến vào thế kỷ mới (2000-2005)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 22-5-2000 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII và Chỉ thị của Huyện ủy Ngâm Sơn, năm 2000, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã, Đảng bộ xã Lãng Ngâm tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2000-2005.

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ tiếp theo: Phấn đấu tăng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 1.200 tấn, bình quân lương

thực đạt 520 kg/người/năm; phát triển đàn gia súc lên hơn 2.000 con, gia cầm là 12.000 con; tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao trình độ dân trí, năng lực quản lý, lãnh đạo của cán bộ đảng viên; thực hiện tốt vấn đề quản lý đất đai, tích cực, chủ động trong vấn đề bảo vệ rừng và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2000-2005 gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Vi Quang Chung được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Xuân Bành làm Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Hoàng Văn La - Thường trực Đảng ủy.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và chương trình hành động của Đảng bộ đã được triển khai vào ngành, đoàn thể trong xã. Đảng bộ, chính quyền xã kế thừa, phát huy những thành quả về kinh tế - xã hội của những năm trước đây để lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện. Vì vậy, ngay trong những năm đầu của thế kỷ XXI, mọi hoạt động tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng bám sát mục tiêu mà Đại hội đề ra.

Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực. Nhân dân trong xã chủ động áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật và đưa những giống mới cho năng suất cao vào sản xuất. Năm 2005, diện tích gieo trồng của xã đạt 379,6ha, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.250 tấn, bình quân lương thực đạt 526 kg/người/năm. Diện tích gieo trồng cây thuốc lá đạt 3,8ha.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi cũng có sự phát triển về số lượng và chất lượng. Năm 2005, tổng đàn trâu, bò

có 973 con, đàn lợn có 1.564 con, đàn gia cầm có 12.030 con. Diện tích nuôi trồng thủy sản năm 2005 đạt 7,9ha, sản lượng đạt 177,8 tạ.

Về lâm nghiệp, các khu rừng trên địa bàn xã đều được giao tới hộ dân quản lý. Các cánh rừng PAM phát triển tốt, nhiều hộ gia đình đã coi khai thác rừng như một nguồn thu nhập chính. Công tác quản lý và khai thác rừng được thực hiện nghiêm túc, vì vậy tình trạng khai thác rừng, vận chuyển gỗ nghiêm trái phép giảm dần.

Trong xây dựng cơ bản, là một xã đang phát triển nên ngân sách xã còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Đảng bộ xã đã cố gắng tận thu ngân sách cùng sự đóng góp của nhân dân và sự hỗ trợ kinh phí của cấp trên để tập trung đầu tư cho xây dựng cơ bản với các công trình đã được hoàn thành như: Nhà lớp học 1 phòng Bó Lếch với kinh phí 75,770 triệu đồng (2003); nhà lớp học 1 phòng Nà Vài với tổng dự toán 76,594 triệu đồng (2004); nhà điều trị, tường bao trạm y tế xã với kinh phí 171,603 triệu đồng (2004); đập, kênh Nà Vài với tổng kinh phí 650,844 triệu đồng (năm 2005); đập, kênh Nà Chang - Bản Khét với tổng kinh phí 438,481 triệu đồng (năm 2005)...

Về chi ngân sách, Ban Tài chính xã hàng tháng đã quyết toán chứng từ thông qua kho bạc Nhà nước, đảm bảo tiết kiệm chi, hàng tháng đều tổ chức chi trả lương cho cán bộ xã đảm bảo theo chế độ và các khoản chi hoạt động khác cho phong trào của địa phương.

Bước vào thế kỷ mới, giai đoạn mới, Đảng bộ xã Lãng Ngâm đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - xã hội, nhất là thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời

sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng bản văn hóa, gia đình văn hóa. Mặt trận Tổ quốc xã và đoàn thể chính trị ở các bản tích cực tham gia vận động cán bộ, nhân dân thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, giảm bớt các tập tục lạc hậu, phòng chống các tệ nạn xã hội.

Về công tác giáo dục, hàng năm, Đảng ủy - chính quyền xã đều quan tâm hỗ trợ kinh phí để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất cũng như các hoạt động của nhà trường. Đối với thầy, cô giáo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các em học sinh giỏi các cấp, xã đều có những phần quà động viên nhằm nâng cao tinh thần dạy và học của thầy và trò. Vì vậy, chất lượng giáo dục tiếp tục có sự phát triển. Năm 2004, trường tiểu học Lãng Ngâm được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn trao giấy khen “Đạt thành tích xuất sắc 5 năm (2000-2004)”.

Sự nghiệp y tế, dân số, gia đình và trẻ em luôn được Đảng bộ chú trọng lãnh đạo. Trạm y tế xã đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, hoàn thành tốt các chương trình tiêm chủng mở rộng cho các cháu trong độ tuổi đạt 100%, 100% trẻ em từ 6-36 tháng tuổi được uống Vitamin A, khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 15 tuổi đạt hàng nghìn lượt người. Công tác kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em được quan tâm. Việc tuyên truyền, tư vấn và cung cấp đầy đủ dịch vụ cho kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt.

Các phong trào “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” được thực hiện chu đáo. Xã làm tốt công tác điều tra chứng nhận và đề nghị Nhà nước khen thưởng những người có công với nước qua các thời kỳ. Công tác

chi trả cho các đối tượng chính sách được thực hiện theo đúng quy định.

Về công tác an ninh - quân sự địa phương, Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TW, ngày 12-1-2001 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về giáo dục quốc phòng toàn dân trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm thực hiện tốt hơn 2 nhiệm vụ chiến lược cách mạng là: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; quán triệt Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về chiến lược an ninh quốc gia, đặc biệt là Nghị quyết số 09-NQ/CP của Chính phủ về chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm, phóng chống ma túy giai đoạn 2001-2005. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đồng thời thực hiện tốt kế hoạch đăng ký nghĩa vụ quân sự, củng cố lực lượng dân quân tự vệ.

Công tác tổ chức cán bộ luôn được Đảng bộ chỉ đạo sát sao. Các chi bộ bản duy trì tốt chế độ sinh hoạt và báo cáo đều đặn. Trong sinh hoạt, các đồng chí đảng viên đã nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2).

Công tác kiểm điểm, đánh giá chất lượng đảng viên được thực hiện theo định kỳ; tập trung phân đấu xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng quy chế làm việc, tham mưu cho cấp ủy xây dựng chương trình, kế hoạch nhằm kiểm tra, đánh giá đảng viên. Thông qua kiểm tra đã giúp

cho cán bộ cấp ủy nâng cao năng lực lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện tốt chương trình công tác, các đảng viên nhận thức rõ nhiệm vụ, gương mẫu, đi đầu trong các phòng trào, góp phần xây dựng tổ chức Đảng ngày càng vững mạnh hơn. Đến năm 2005, Đảng bộ Lăng Ngâm có 9 chi bộ và 169 đảng viên, trong đó, 10 đồng chí đạt xuất sắc (chiếm 5,9%), 156 đồng chí xếp loại 1 (chiếm 92,3%) và 2 đồng chí xếp loại 2 (chiếm 1,8%); toàn Đảng bộ có 2 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 3 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ. Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác dân vận được Đảng bộ và chính quyền chú trọng, thường xuyên sâu sát, nắm bắt cơ sở. Căn cứ vào nhiệm vụ xã, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Ban Dân vận tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia.

Thông qua các mặt công tác, Đảng bộ xã Lăng Ngâm thực hiện tốt nhiệm vụ củng cố hệ thống chính trị. Hội đồng nhân dân xã bảo đảm việc tiếp thu ý kiến cử tri, duy trì các phiên họp thường kỳ của Hội đồng. Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào năm 2004. Đồng chí Lương Văn Hậu được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Vi Xuân Bình giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Từ năm 2000-2005, Ủy ban nhân dân bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của các cấp ủy, Hội đồng nhân dân để triển khai những mục tiêu kinh tế, xã hội đã đề ra. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Việc thực hiện chế độ “một cửa” được tổ chức tốt.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới nội dung và phương thức hoạt động sát thực với nhu cầu và lợi ích của hội viên. Đồng thời, thực hiện tốt công tác dân vận, tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Mặt trận và các đoàn thể thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc xóa nhà dột nát cho hộ nghèo; Vận động làm tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, ủng hộ vùng bị lũ lụt thiên tai, ủng hộ các nước bị sóng thần, ủng hộ người nghèo, làm tốt công tác nhân đạo từ thiện. Mặt trận Tổ quốc xã còn đã thực hiện tốt đề án của tỉnh về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở đạt hiệu quả cao.

Hoạt động của các đoàn thể luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ như “Phụ nữ giúp nhau xóa đói, giảm nghèo” của Hội Phụ nữ, “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” của Hội Nông dân, “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước” của Đoàn Thanh niên... Các phong trào đều đạt kế hoạch, chỉ tiêu huyện giao, đồng thời góp phần to lớn trong việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các hội viên.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2000-2005 và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, Đảng bộ và nhân dân xã Lăng Ngâm đã đạt được

kết quả thắng lợi toàn diện: chính trị ổn định, kinh tế - xã hội có bước phát triển khá, quốc phòng - an ninh được giữ vững, hệ thống chính trị được xây dựng vững mạnh. Đảng bộ thực sự là chỗ dựa của nhân dân và được nhân dân tin tưởng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Lăng Ngâm còn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót: Cơ cấu kinh tế có mặt chuyển dịch còn chậm, cây trồng chủ yếu là cây lương thực. Đời sống nhân dân còn khó khăn, đến năm 2005, tỷ lệ hộ nghèo của xã còn ở mức cao (80%). Việc tham gia thực hiện các nghị quyết của Đảng ở một bộ phận đảng viên còn thụ động, hiệu quả không cao... Những tồn tại trên đòi hỏi Đảng ủy, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể nhận thức kịp thời và đề ra các biện pháp nhằm khắc phục, tháo gỡ, tiếp tục hoàn thiện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN (2005-2015)

1. Huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội (2005-2010)

Những tháng đầu năm 2005, bên cạnh việc lãnh đạo các mặt công tác và tổ chức các ngày lễ lớn, Đảng bộ xã Lăng Ngâm tập trung lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, căn cứ vào Chỉ thị số 46 và kế hoạch chỉ đạo của Huyện ủy Ngâm Sơn, Đảng ủy xã Lăng Ngâm lãnh đạo các chi bộ hoàn thành công tác chuẩn bị Đại hội. Đến

tháng 6-2005, mọi công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ đã cơ bản hoàn thành.

Tháng 8-2005, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lãng Ngâm tổ chức Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010.

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2000-2005, đề ra nhiệm vụ cho 5 năm tới (2005-2010): Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; khai thác triệt để mọi tiềm năng, lợi thế; tích cực, chủ động khắc phục khó khăn, không ngừng phấn đấu vươn lên, tạo sự phát triển đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; thúc đẩy phát triển kinh tế cao với tốc độ bền vững, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ là khâu đột phá nhằm nâng cao giá trị nền kinh tế; tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đảm bảo sự nghiệp quốc phòng, an ninh, xây dựng cơ sở vững mạnh, địa bàn an toàn làm chủ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Vi Quang Chung làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Xuân Bành làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã¹.

1. Đến năm 2007, đồng chí Hoàng Văn Hộ được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thay đồng chí Vi Xuân Bành.

Đại hội được tiến hành vào thời điểm đất nước trải qua 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, thu được nhiều thành tựu to lớn. Đây là một trong những tiền đề vô cùng quan trọng, tạo nền tảng vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Lăng Ngâm thực hiện thành công những mục tiêu mà Đại hội đề ra.

Trên lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ và nhân dân xã quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, tận dụng tối đa nguồn nhân lực, vật lực tại địa phương nhằm đưa kinh tế địa phương ngày càng tăng trưởng mạnh mẽ, toàn diện, góp phần bảo đảm đời sống nhân dân, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Ngành nông nghiệp của xã trong những năm 2005-2010 có bước chuyển biến tích cực. Các kỹ thuật, mô hình sản xuất mới được đưa vào đồng ruộng. Những giống cây có năng suất cao, phù hợp với đất đai, khí hậu, thời tiết của địa phương được đưa vào trồng và chăm sóc. Vì vậy, năng suất, sản lượng cây trồng đều vượt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực năm 2009 đạt 385,2ha (tăng 5,6ha so với năm 2005). Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.358 tấn (đạt 108% so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, tăng 108 tấn so với năm 2005). Bình quân lương thực là 579 kg/người/năm (tăng 53 kg/người/năm so với năm 2005).

Bên cạnh trồng cây lương thực, nhân dân mở rộng thêm 1,2ha thuốc lá (đạt 5ha vào năm 2009), vì vậy, năng suất và sản lượng có bước chuyển biến tích cực. Năm 2009, năng suất đạt 16 tạ/ha (tăng 2 tạ/ha), sản lượng đạt 8 tấn (tăng 1,68 tấn so với năm 2006). Vụ xuân năm 2010,

diện tích trồng cây thuốc lá là 41,98ha (tăng 38,18ha so với năm 2005).

Nhờ áp dụng có hiệu quả mô hình 50 triệu đồng/ha, đến năm 2009, xã Lăng Ngâm có 12,95ha diện tích canh tác đất ruộng cho năng suất cao, hệ số sử dụng đất bình quân mỗi năm đạt 1,97 lần.

Do thời tiết diễn biến thất thường, đặc biệt năm 2008, rét đậm, rét hại kéo dài làm chết 65 con trâu, bò. Tuy vậy, số lượng đàn gia súc, gia cầm vẫn có sự phát triển so với đầu nhiệm kỳ. Đến tháng 12-2009, tổng đàn trâu, bò có 1.035 con¹ (tăng 62 con so với năm 2005), đàn lợn có 2.005 con (tăng 441 con so với năm 2005). Tổng đàn gia cầm có 12.535 con (tăng 505 con so với năm 2005). Bên cạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm, nhân dân mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản, đến năm 2009, đạt 9ha, sản lượng đạt 180 tạ (tăng 2,2 tạ so với năm 2005).

Công tác khoanh nuôi, quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng được quan tâm. Hàng năm, nhân dân đều chăm sóc, bảo vệ tốt, không để xảy ra cháy rừng. Công tác chỉ đạo phát triển các nguồn lực từ rừng bước đầu được chú trọng.

Do địa phương là một xã thuần nông, giá trị sản xuất nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế nên sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cũng như hoạt động thương mại, dịch vụ chưa thực sự phát triển, nhưng với sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ và nhân dân nên trong 5 năm (2005-2010), sản xuất công nghiệp, tiểu

1. Trong đó, đàn bò có 480 con, đàn trâu có 555 con.

thủ công nghiệp và hoạt động thương mại có chuyển biến hơn nhiệm kỳ trước. Trên địa bàn xã xuất hiện nhiều hộ sản xuất đồ gỗ, xay xát, một số hộ mở đại lý, kinh doanh các mặt hàng tạp hóa, thực phẩm, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của bà con. Để góp phần nâng cao chất lượng hàng hóa, Đảng bộ kết hợp với Đội kiểm tra liên ngành của huyện tăng cường kiểm tra, kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm, đặc biệt là các mặt hàng trợ giá, trợ cước của Nhà nước.

Về công tác xây dựng cơ bản, được sự đầu tư của cấp trên và nguồn nội lực của địa phương, Đảng bộ và chính quyền chỉ đạo xây dựng 4 công trình thủy lợi, đảm bảo nước tưới hơn 60% diện tích đất ruộng; 10 phòng học, 2 nhà công vụ giáo viên, 1 nhà bán trú cho học sinh, đến năm 2010, xã đã xóa xong phòng học tạm. Xã còn xây dựng thêm 2 cầu bê tông và 3 công trình nước sinh hoạt được xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, sinh hoạt của nhân dân.

Song song với công tác xây dựng cơ bản, việc tăng cường quản lý đất đai, công tác bảo vệ môi trường cũng được quan tâm. Hoạt động kiểm kê đất đai trên địa bàn được quản lý tốt, không có hiện tượng đào, đãi vàng. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện thường xuyên, đúng quy định.

Hoạt động thu, chi ngân sách có nhiều cố gắng để đảm bảo yêu cầu thu hiệu quả và chi tiết kiệm, thu, chi đúng luật theo quy định của Nhà nước. Đảm bảo cơ bản việc chi trả tiền lương và phụ cấp cho cán bộ, quan tâm xây dựng các công trình phúc lợi, cơ sở hạ tầng tại địa phương.

Chính quyền phối hợp với các ngân hàng rà soát các đối tượng được vay, tạo điều kiện cho nhân được tiếp cận với nguồn vốn. Trong 5 năm (2005-2010), số dư nợ trên địa bàn xã đạt hơn 10 tỷ đồng, cơ bản đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước thông qua ngân hàng đều được triển khai kịp thời. Nguồn vốn vay đã phát huy hiệu quả, góp phần xóa đói giảm nghèo tại địa phương.

Từ năm 2005-2010, công tác giáo dục tại địa phương tiếp tục có những thành công mới. Quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và kết luận tại Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) với mục tiêu “*Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài*”, cuộc vận động “Hai không” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, với tinh thần dân chủ, kỷ cương, trách nhiệm, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, xã xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thực hiện tốt phương châm xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài đồng thời với việc đầu tư trang thiết bị vật chất kỹ thuật. Trong 5 năm, xã đã xây dựng và cải tạo cơ sở vật chất cho cả 3 trường, đầu tư tăng cường trang thiết bị, từng bước đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Đến năm 2010, trên địa bàn có 3 trường học, trong đó có 1 trường mầm non, 1 trường tiểu học và 1 trường trung học cơ sở. Kết quả phổ cập giáo dục đạt 67,7%, tỷ lệ huy động trẻ vào lớp 1 đúng độ tuổi đạt 100%, phổ cập giáo dục trung học đạt 73,09%.

Bên cạnh công tác giáo dục, hoạt động y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cũng luôn được coi trọng, trạm y tế xã được đầu tư đủ trang bị kỹ thuật và các loại thuốc.

Đến năm 2010, trạm y tế xã Lăng Ngâm có 4 cán bộ, trong đó, có 1 bác sĩ, 1 y sĩ, 1 hộ lý cùng 12 y tá ở các bản. Đội ngũ cán bộ y tế thường xuyên được quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ. Chương trình y tế Quốc gia được trạm triển khai có hiệu quả, trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc-xin, nhờ vậy, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 15% (đạt 102% so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra). Nhờ những cố gắng, nỗ lực trong hoạt động, đến năm 2010, xã Lăng Ngâm đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình ngày càng hoạt động tích cực, vì vậy, đến năm 2009, số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các biện pháp tránh thai đạt 346 cặp (đạt 100% kế hoạch). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống còn 0,92%.

Công tác văn hóa tiếp tục được Đảng ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng nâng cao chất lượng cơ quan văn hóa, bản văn hóa, gia đình văn hóa, gắn với việc triển khai sâu rộng phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư*". Từ năm 2006-2010, xã có 1.612 lượt hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 11 khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến.

Phong trào thể dục, thể thao ngày càng phát triển được quần chúng hưởng ứng tham gia như: bóng chuyền, cầu lông... Hàng năm, xã đã tổ chức hội diễn văn nghệ tại các bản, tham gia các hội thi do huyện và tỉnh tổ chức. Qua các cuộc thi đã tạo ra không khí thi đua phấn khởi trong nhân dân, góp phần thúc đẩy phong trào nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị, đẩy lùi từng bước các tệ nạn xã

hội. Các lễ hội văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn xã đều được tổ chức long trọng, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tâm linh của nhân dân trong xã và khu vực.

Với sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, Đảng bộ, chính quyền xã Lăng Ngâm có điều kiện quan tâm hơn đến công tác xã hội, xóa đói giảm nghèo và thực hiện chính sách xã hội. Xã triển khai, thực hiện đầy đủ các chương trình hỗ trợ cho gia đình khó khăn như: vay vốn phát triển sản xuất, cấp thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ nhà ở theo Chương trình 134. Với sự nỗ lực vươn lên thoát nghèo của các hộ gia đình và sự giúp đỡ của các cấp ủy, chính quyền xã, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Số hộ nghèo giảm mạnh, còn 184 hộ (chiếm 33%, giảm 47% so với năm 2005).

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ luôn chú trọng lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và công tác bảo vệ an ninh Quốc gia trong tình hình mới được phổ biến, triển khai kịp thời, các ban ngành, đoàn thể tích cực phát động phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc" đến các bản và hộ gia đình. Ban Công an xã đã chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tham mưu cho cấp ủy Đảng tổ chức có hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phát hiện và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được quan tâm. Hàng năm, tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ, quân

số tham gia đảm bảo đạt 100%, thường xuyên tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng cho đối tượng 3, 4, 5. Công tác tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu.

Trong nhiệm kỳ 2005-2010, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng được quan tâm, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của bộ phận cán bộ, đảng viên, từ đó, phát huy sức mạnh đại đoàn kết của nhân dân trong xã.

Quán triệt Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07-11-2006 của Bộ Chính trị khóa X và Chỉ thị số 32-CT/CP của Chính phủ về triển khai Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng bộ xã Lăng Ngâm đã tổ chức triển khai sâu rộng cuộc vận động đến toàn bộ cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và đông đảo quần chúng nhân dân trong xã. Kết quả, có trên 95% số đảng viên tham gia. Thông qua học tập, đã nâng cao được trình độ nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên và đông đảo nhân dân trong phường, xây dựng và củng cố niềm tin vững chắc vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng bảo thủ, trì trệ, củng cố khối đoàn kết trong Đảng. Thực hiện dân chủ trong Đảng, nâng cao ý thức đấu tranh tự phê bình và phê bình. Thường xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt và phương thức lãnh đạo.

Nhằm đưa cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và các hoạt động tuyên

truyền cho đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đi sâu hơn nữa vào đời sống, Đảng ủy tổ chức nhiều buổi tọa đàm, sinh hoạt các chuyên đề nội dung về “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, tổ chức hội thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và tham dự hội thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do huyện tổ chức. Sau 3 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7-11-2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, mỗi cán bộ, đảng viên đều nhận thức được trách nhiệm của mình trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng bằng những việc làm cụ thể, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ giao cho.

Công tác xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh đã được cấp ủy quan tâm thực hiện. Đảng ủy, các chi bộ luôn chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên cả về trình độ lý luận chuyên môn cũng như năng lực, nghiệp vụ công tác, hàng năm làm tốt công tác đánh giá, phân tích chất lượng đảng viên. Năm 2009, Đảng bộ có 15 đồng chí đạt xuất sắc, 15 đồng chí đạt loại 1, 117 đồng chí đạt loại 2, 29 đồng chí đạt loại 3, 4/10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 6 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ đã tặng huy hiệu Đảng cho 29 đồng chí đảng viên, trong đó, 14 đồng chí được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, 10 đồng chí được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, 4 đồng chí được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng và 1 đồng chí được tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng. Từ năm 2005-2009, Đảng bộ đều

hoàn thành nhiệm vụ, năm 2007, Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

Công tác phát triển Đảng được đẩy mạnh đặc biệt là những bản còn ít đảng viên và chưa có đảng viên. Vì vậy, từ năm 2005-2010, Đảng bộ đã cho 60 quần chúng ưu tú học lớp đối tượng Đảng, qua đó, kết nạp thêm 29 đảng viên, đưa tổng số đảng viên lên 180 đồng chí, chiếm 7,6% dân số toàn xã (tháng 1-2010).

Thực hiện Điều 30-32 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa X), công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng chương trình, kế hoạch của từng năm. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra và phục vụ kiểm tra như kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành nghị quyết, công tác quản lý thu, chi tài chính Đảng và kiểm tra dấu hiệu đảng viên vi phạm. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã thực hiện kiểm tra đối với 3 chi bộ. Kết quả, các chi bộ thuộc Đảng bộ đã đều triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động có hiệu quả. Các cán bộ, đảng viên đều hoàn thành nhiệm vụ Đảng bộ đề ra.

Công tác dân vận đã bám sát quy chế hoạt động của cấp ủy, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thông qua hội nghị giao ban, các đoàn thể nhân dân chủ động nắm bắt tình hình sản xuất và đời sống nhân dân cũng như triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân.

1132 Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt chức năng giám sát theo luật định, làm tốt công tác tiếp dân, hàng năm, xem xét và quyết định nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các vấn đề quan trọng được cụ thể hóa thành nghị quyết để tổ chức thực hiện. Hội đồng nhân dân phát huy vai trò đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, nâng cao vai trò giám sát trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Ủy ban nhân dân có nhiều cố gắng trong việc tham mưu, chỉ đạo, quản lý điều hành và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc phối hợp giữa lãnh đạo của cấp ủy với hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các tổ chức đoàn thể ngày càng tốt hơn. Tác phong làm việc tiếp tục được đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII. Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, vai trò trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc, Đảng ủy bố trí cán bộ có đủ năng lực, trình độ thực hiện công tác tiếp dân tại trụ sở Ủy ban xã, đồng thời tổ chức tiếp nhận, thụ lý và giải quyết đơn thư khiếu nại của nhân dân theo đúng quy định của Nhà nước.

1133 Ban Tư pháp xã hoạt động có hiệu quả, tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, từ năm 2005-2009, Ban Tư pháp tuyên truyền được 172 buổi với tổng số 18.526 lượt nghe. Ban thành lập được 1 câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, tổ chức trợ giúp pháp

lý lưu động được 7 buổi với hơn 400 lượt người tham gia. Hoạt động tiếp nhận và hòa giải đơn thư khiếu nại có nhiều bước phát triển. Trong 5 năm, 16 đơn thư được tiếp nhận, Ban Tư pháp giải quyết được 9 đơn, chuyển lên cấp trên giải quyết 7 đơn. Công tác quản lý và đăng ký hộ tịch, chứng thực thực hiện đúng quy định, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, thuận tiện cho nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc thực hiện tốt vai trò là trung tâm, cầu nối giữa Đảng với nhân dân, phối hợp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, cải tiến phương thức hoạt động, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Hàng năm, Ban Công tác Mặt trận đều tổ chức ngày hội đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư. Vận động xây dựng, quản lý và sử dụng quỹ vì người nghèo có hiệu quả. Trong 5 năm (2005-2010), Mặt trận Tổ quốc xã đã xây dựng được 7 nhà đại đoàn kết với tổng trị giá 47 triệu đồng. Mặt trận tổ chức tốt việc tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trước và sau kỳ họp, tổ chức tiếp xúc cử tri đến từng bản, tạo điều kiện cho cử tri tham gia ý kiến, đảm bảo được quyền dân chủ trong nhân dân.

Hội Phụ nữ hàng năm bám sát các nhiệm vụ chính trị kinh tế - xã hội để xây dựng kế hoạch hoạt động. Trong 5 năm (2005-2010), Hội đã phối hợp với các ban ngành mở được 10 lớp chuyển giao khoa học - kỹ thuật, thu hút hơn 400 lượt cán bộ, hội viên tham gia, đồng thời, phối hợp với Ngân hàng Chính sách triển khai tín chấp cho hội viên vay vốn để phát triển kinh tế cho 255 hộ. Số gia đình hội viên nghèo còn 161 hộ, giảm 50 hộ so với năm 2005.



DẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
HUYỆN NGÂN SƠN

TẶNG

GIẤY KHEN

TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG

Đảng bộ xã Lăng Ngâm

*Đạt tiêu chuẩn tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh
2 năm liền (2001 - 2002)*

Ngày 08 tháng 01 năm 2003

TM. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
HUYỆN NGÂN SƠN
[Signature]
M. Văn Tuấn

CM số: 89/GH/03
Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

TẶNG

BẰNG KHEN

Xã Lăng Ngâm, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng xã phường, thị trấn phù hợp với trẻ em từ năm 2011 đến năm 2015

Ngày 14 tháng 8 năm 2016

CHỦ TỊCH
[Signature]
Lý Thái Hải

Số Quyết định: 476/QĐ-UBND
Ngày 14 tháng 08 năm 2016
Số cơ sở: 33





Trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Lãng Ngâm



Trạm y tế xã Lãng Ngâm



Trường Mầm non xã Lăng Ngâm



Trường Tiểu học Lăng Ngâm



Trường THCS Lãng Ngâm



Quốc lộ 3 đoạn qua xã Lãng Ngâm



Đường giao thông nông thôn mới xã Lăng Ngâm



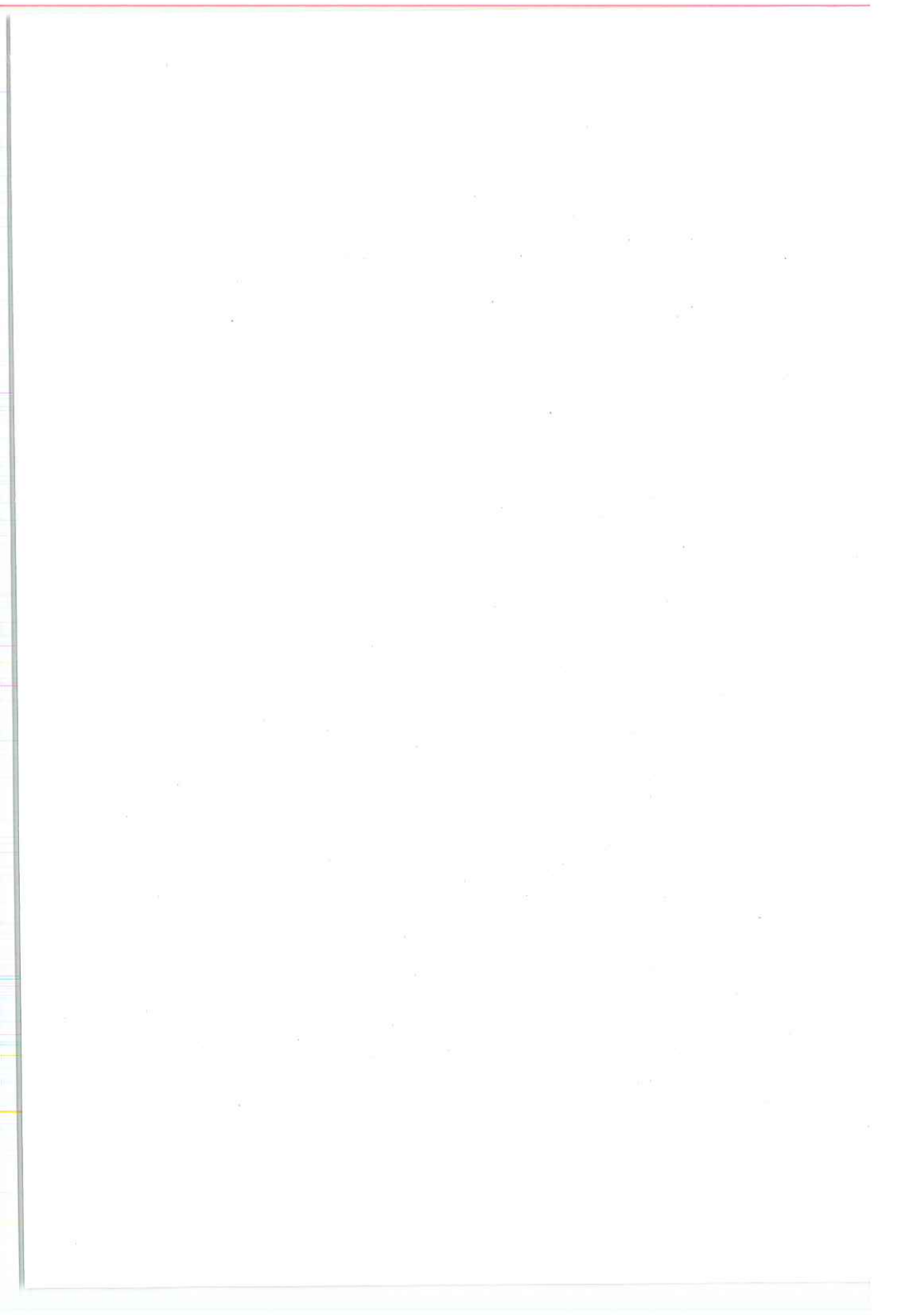
Kênh mương nội đồng



Nông dân xã Lăng Ngâm thu hoạch lúa



Một góc chợ Lăng Ngâm



Cùng với phát triển kinh tế, Hội chú trọng nâng cao trình độ và nhận thức cho chị em, công tác xây dựng và củng cố tổ chức hội được đẩy mạnh. Đến năm 2010, Hội Phụ nữ có 435 hội viên sinh hoạt tại 13 chi hội.

Công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi có nhiều tiến bộ, thu hút đông đảo lực lượng thanh, thiếu niên tham gia vào các tổ chức đoàn, đội. Thực hiện tốt các hoạt động trong tháng thanh niên, từ năm 2006-2010, Đoàn phát động sửa đường liên thôn được 3km và 2 sân bóng chuyên. Phối hợp với Ngân hàng chính sách triển khai tín chấp cho đoàn viên, thanh niên vay vốn để phát triển kinh tế. Số dự nợ đến năm 2010 là 1,5 tỷ đồng. Tổng số đoàn viên là 63 đồng chí, sinh hoạt tại 8 chi đoàn.

Đến năm 2010, Hội Nông dân có 423 hội viên. Hội thực hiện công tác tuyên truyền gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, vận động nhân dân đoàn kết giúp đỡ nhau về mọi mặt. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, ban ngành cung ứng về giống, vật tư, phân bón, tín chấp vay vốn, tập huấn khoa học - kỹ thuật, đưa giống và kỹ thuật mới vào sản xuất. Số gia đình hội viên nghèo còn 179 hộ.

Hội Cựu chiến binh đã tập hợp, đoàn kết hội viên giữ gìn và phát huy truyền thống "*Bộ đội cụ Hồ*", vận động hội viên thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Hội. Giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, luôn đi đầu, gương mẫu trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo. Hàng năm, Hội đăng ký thi đua, giao chỉ tiêu xây dựng hội vững mạnh, thường xuyên củng cố hội, tăng cường phát triển hội viên. Đến năm 2010, Hội Cựu

chiến binh có 119 hội viên sinh hoạt tại 7 chi hội. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tín chấp cho 77 hội viên vay vốn để phát triển kinh tế, số dư nợ đến hết nhiệm kỳ là 1,5 tỷ đồng. Số gia đình hội viên nghèo còn 4 hộ, giảm 31 hộ so với năm 2005.

Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ và Hội Khuyến học thường xuyên, củng cố, phát triển hội viên, phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ trong các hoạt động chính trị, hoạt động xã hội của địa phương.

Nhiệm kỳ 2005-2010 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn như: giá cả mặt hàng tăng cao, thời tiết diễn biến thất thường, rét đậm, rét hại kéo dài nhưng Đảng bộ Lăng Ngâm đã đoàn kết, thống nhất lãnh đạo, vận động nhân dân vượt mọi khó khăn, thực hiện tốt các chỉ tiêu đặt ra như: sản lượng lương thực, diện tích đất canh tác, áp dụng có hiệu quả mô hình 50 triệu đồng/ha, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 33%. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã được đảm bảo. Công tác giáo dục, y tế, văn hóa, văn nghệ có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác xây dựng chính quyền và các đoàn thể đã phát huy được chức năng, nhiệm vụ, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Làm tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Triển khai sâu rộng cuộc vận động “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và công tác phát triển Đảng cũng như kiểm tra, giám sát, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Mặc dù vậy, trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ và nhân dân xã Lăng Ngâm vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định. Chăn nuôi tăng trưởng chưa ổn định, chưa đạt yêu cầu so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Công tác quản lý, quy hoạch đất đai chưa được chặt chẽ. Kết quả thu ngân sách chưa bền vững. Tỷ lệ đạt danh hiệu về tiêu chí văn hóa, nhà họp thôn chưa đạt. Trong giáo dục, vẫn còn học sinh bỏ học, công tác phổ cập giáo dục chưa thực sự bền vững. Tình hình an ninh chính trị, tội phạm ma túy còn nhiều diễn biến phức tạp. Tỷ lệ các chi bộ đạt trong sạch vững mạnh đạt thấp (năm 2005: 6/9 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, năm 2009, chỉ có 4/10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh). Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ còn hạn chế.

2. Đảng bộ xã Lăng Ngâm lãnh đạo nhân dân thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (2010-2015)

Hòa trong không khí vui mừng phấn khởi của nhân dân cả nước, tích cực tham gia các phong trào hướng đến kỷ niệm 65 năm Cách mạng Tháng Tám thành công, Quốc khánh 2-9 (1945-2010), 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và hướng tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Bộ Chính trị, trong hai ngày 17 và 18-5-2010, Đại hội Đảng bộ xã Lăng Ngâm nhiệm kỳ 2010-2015 đã long trọng diễn ra tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010, nghiêm khắc tự nhìn nhận yếu kém, khuyết điểm, rút ra

bài học kinh nghiệm cho sự phát triển những năm tiếp theo. Trên cơ sở đó, Đại hội tiến hành thảo luận thông qua phương hướng và các mục tiêu kinh tế - xã hội cho nhiệm kỳ 2010-2015.

Về phương hướng phát triển của địa phương trong những năm tiếp theo, Đại hội xác định: “Chủ động khai thác mọi tiềm năng, lợi thế, tập trung mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế, nhất là kinh tế nông - lâm nghiệp, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, từng bước cải thiện đời sống nhân dân, làm tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, lành mạnh đời sống văn hóa xã hội. Tăng cường ổn định chính trị, giữ vững an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo kỷ cương, luật pháp và thực hiện công bằng xã hội. Tập trung các nguồn lực phát triển kinh tế, tạo tiền đề cho bước phát triển những năm tiếp theo”.

Đại hội đề ra các chỉ tiêu cụ thể là:

Về kinh tế, phấn đấu sản lượng lương thực có hạt ổn định 1.400 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 600 kg/năm. Phấn đấu đến năm 2015, 60% đất ruộng đạt 50 triệu đồng/ha/năm, trong đó, có 30% diện tích đạt 70 triệu đồng trở lên. Quan tâm, phát triển đàn gia súc, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Phát triển đàn trâu, bò từ 3-5 %/năm. Mỗi năm trồng mới 10ha rừng, khai thác đất lâm nghiệp có hiệu quả. Phấn đấu thu ngân sách hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, chi ngân sách đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

Về văn hóa - xã hội, duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, đảm bảo huy động 100% trẻ đúng độ tuổi đến trường. Thực hiện “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” có hiệu quả. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 14%. Giảm tỷ lệ hộ nghèo 5% mỗi năm, xóa xong nhà tạm, nhà tranh tre dột nát, 80% số hộ đạt gia đình văn hóa, 2 thôn đạt làng văn hóa và 8 khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, giảm dần số người nghiện ma túy. Duy trì chế độ sẵn sàng chiến đấu. Công tác tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu.

Phần đầu hàng năm có ít nhất 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80% trở lên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đàm Xuân Tiến được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Chu Văn Hân làm Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Vi Quang Chung làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy¹.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Ngân Sơn, toàn thể cán bộ và nhân dân địa

1. Đến tháng 4-2011, đồng chí Vi Xuân Bành thay đồng chí Vi Quang Chung giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã.

phương phấn khởi, bắt tay vào công cuộc đẩy mạnh xây dựng và quy hoạch xã, đưa quê hương Lăng Ngâm ngày càng trở nên giàu đẹp.

Hoạt động sản xuất nông - lâm nghiệp của xã trong 5 năm (2010-2015) tiếp tục có bước phát triển khá. Đảng ủy lãnh đạo nhân dân trong xã tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá, sản phẩm có chất lượng, tích cực áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; công tác khuyến nông, khuyến lâm được đẩy mạnh. Chuyển đổi mạnh cơ cấu giống, tập trung vào cây có giá trị kinh tế như cây thuốc lá. Năm 2014, tổng diện tích gieo trồng cây lương thực đạt 378,08ha (tăng 6,59ha so với năm 2010). Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.448 tấn (đạt 103,4% so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, tăng 48 tấn so với năm 2010). Bình quân lương thực đầu người đạt 580,3 kg/năm. Tính đến năm 2014, toàn xã có 50ha diện tích canh tác đất ruộng có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (tăng 37,05ha so với năm 2010).

Diện tích gieo trồng cây thuốc lá tăng nhanh, đạt 70ha vào năm 2014 (tăng 28,02ha so với năm 2010 và tăng 66,3ha so với năm 2005). Năng suất đạt 25 tạ/ha, sản lượng đạt 175 tấn.

Về chăn nuôi, đến năm 2014, tổng đàn trâu, bò có 480 con, trong đó, đàn trâu là 167 con, đàn bò có 313 con. Tổng đàn lợn là 1.451 con. Đàn gia cầm có 8.423 con. Diện tích nuôi trồng thủy sản ổn định, đạt 9ha, sản lượng đạt 200 tạ (tăng 20 tạ so với năm 2010).

Thực hiện Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10-9-2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách

phát triển rừng sản xuất giai đoạn 2007-2015, trong 5 năm (2010-2015), nhân dân xã trồng được 55,3ha rừng mỗi năm (vượt 45,3ha so với chỉ tiêu Đại hội đề ra). Công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ, khai thác rừng trồng, rừng khoanh nuôi thường xuyên được duy trì, không xảy ra cháy rừng lớn gây thiệt hại về kinh tế.

Hoạt động thương mại, dịch vụ ngày càng phát triển. Các mặt hàng đa dạng và phong phú, đáp ứng nhu cầu thiết yếu cho nhân dân, các đại lý cung cấp đủ các mặt hàng chính sách của Nhà nước để phục vụ đồng bào vùng sâu, vùng xa. Để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động thị trường thương mại, dịch vụ của xã, chính quyền xã kết hợp cùng Đội kiểm tra liên ngành của huyện tăng cường kiểm soát và kiên quyết xử lý những mặt hàng kém chất lượng, quản lý giá theo quy định, đặc biệt là các mặt hàng trợ giá, trợ cước của Nhà nước.

Công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường được quan tâm chú trọng. Đảng bộ chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân thực hiện cam kết cộng đồng hưởng ứng về bảo vệ môi trường. Các ban ngành tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái, thường xuyên quét dọn đường sá, thực hiện việc đổ rác đúng nơi quy định. Phối hợp rà soát, lập và triển khai thực hiện nghiêm túc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, quản lý công tác chuyển nhượng sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho phù hợp. Đảng ủy, chính quyền quản lý 2 mỏ khoáng sản¹ và 6 công trình

1. Mỏ Barit và mỏ quặng chì, kẽm.

nước sạch¹ trên địa bàn xã, đảm bảo khai thác và sử dụng có hiệu quả.

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, trong nhiệm kỳ 2010-2015, cơ sở hạ tầng của xã Lăng Ngâm tiếp tục được đầu tư xây dựng. Bằng nguồn vốn của chương trình 135 và chương trình xây dựng nông thôn mới, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng 7 công trình thủy lợi, 1 cầu bê tông, 2 đường điện, đoạn đường từ Cùm Nhá đến Khuổi Luông. Các công trình sau đầu tư đã phát huy hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt và sản xuất.

Trong nhiệm kỳ, công tác tài chính đã có nhiều cố gắng, thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, bảo đảm thu đúng, thu đủ, đúng Luật Ngân sách và các nguyên tắc quy định hiện hành của pháp luật về quản lý tài chính kế toán. Vì vậy, thu ngân sách trên địa bàn năm sau cao hơn năm trước. Chi ngân sách bảo đảm đúng nguyên tắc, tiết kiệm, tổ chức tốt việc xây dựng, quản lý và sử dụng các loại quỹ công chuyên dùng đạt hiệu quả cao, đúng nội dung, mục đích.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Kạn về xây dựng nông thôn mới, Huyện ủy Ngân Sơn đã ban hành Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 20-9-2011 Về thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Ngân Sơn giai đoạn 2011-2020, tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện các bước theo

1. 6 công trình là: Nà Tòng, Nà Vài, Pù Cà, Khuổi Luông, Phia Khao, Bản Khét.

quy trình. Trên cơ sở đó, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng Nghị quyết chuyên đề về xây dựng nông thôn mới và thành lập Ban Chỉ đạo, tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới theo đề án đã được phê duyệt lồng ghép các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn. Đề án xây dựng nông thôn mới được quy hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đến hết năm 2014, xã hoàn thành xây dựng Quốc lộ 3 vào đến trung tâm thôn Phặc Lôm, 86% số hộ được sử dụng điện lưới Quốc gia, 70% số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Xã đạt được 3 tiêu chí lớn và 6 tiêu chí nhỏ về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Cùng với nhiệm vụ lãnh đạo xây dựng nông thôn mới, trong nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ quan tâm đẩy mạnh công tác văn hóa - xã hội.

Công tác giáo dục có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Công tác xã hội hóa ngày càng được chú trọng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục ở địa phương. Đội ngũ cán bộ giáo viên thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Nhiệm kỳ 2010-2015, kết quả giáo dục phổ cập tiểu học đạt 90,5%. Tỷ lệ huy động trẻ vào lớp 1 đúng độ tuổi đạt 100%. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt 71%.

Sự nghiệp y tế không ngừng được củng cố và phát triển. Các chương trình Quốc gia về y tế được triển khai đầy đủ. Trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 14% (đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra). Công tác

dân số - kế hoạch hóa gia đình được duy trì thường xuyên, thực hiện tốt mục tiêu chiến lược dân số. Nhờ đó, số người trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai ngày càng gia tăng.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được triển khai sâu rộng trên địa bàn và được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Từ năm 2011-2015, toàn xã có 1.774 lượt hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 5 lượt khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến, 5 thôn đạt danh hiệu làng văn hóa.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì. Chính quyền và các ban ngành, đoàn thể thường xuyên tổ chức phong trào văn nghệ và thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn, nhân dân hăng hái tham gia các phong trào, hội thi do huyện tổ chức.

Bru chính viễn thông hoạt động có hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị đều nhận được công văn, sách báo, tạp chí đúng định kỳ, mạng lưới thông tin đảm bảo thông suốt. Các bản trong xã đều được phủ sóng mạng di động.

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy về công tác xóa đói giảm nghèo giai đoạn 2010-2015, hàng năm, Đảng bộ kết hợp cùng các ban ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo theo tiêu chí mới, đúng chuẩn nghèo quy định. Tranh thủ sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn, phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo. Đồng thời, xã tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU Về đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2011-2015 nhằm đáp ứng yêu

cầu học nghề, tạo việc làm ổn định, góp phần xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Trong 5 năm, xã hỗ trợ 5 ngôi nhà ở cho các đối tượng người có công với tổng trị giá 48 triệu đồng, vận động “*Quyĩ vì người nghèo*” được 19,3 triệu đồng, xây dựng theo Chương trình 167 được 21 nhà với tổng số vốn là 153 triệu đồng. Ngoài ra, chính quyền hỗ trợ học phí và chi phí học tập cho học sinh, sinh viên theo Nghị định 49/NĐ-CP, thông qua các chương trình giải quyết việc làm, giải quyết được 111 lượt lao động đi làm việc ở các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm còn 20,77% (đạt 116,8% chỉ tiêu).

Công tác dân tộc - tôn giáo được quan tâm chỉ đạo. Nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng ủy và chính quyền xã tổ chức thăm đồng bào theo đạo Tin Lành tại điểm nhóm Khuổi Luông và Cùm Nhá. Qua kiểm tra, Đảng ủy nhận thấy đồng bào theo đạo cơ bản chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động tín ngưỡng đều phù hợp với phong tục tập quán của địa phương.

Quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 26-1-2011 Về lãnh đạo công tác quốc phòng quân sự địa phương giai đoạn 2011-2015, công tác quốc phòng - an ninh được cấp ủy và chính quyền xã Lãng Ngâm coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược. Hàng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ đều ra Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo công tác quân sự, quốc phòng địa phương, tuyên truyền, vận động toàn dân nêu cao cảnh giác cách mạng, chống âm

muu “*Diễn biến hòa bình*”, “*Bạo loạn lật đổ*” của các thế lực thù địch, đồng thời, tăng cường, củng cố lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên, thực hiện tốt công tác tuyển quân, đảm bảo số lượng và chất lượng. Từ năm 2010-2015, địa phương tổ chức tuyển quân đúng thời hạn, tiến đưa tân binh lên đường nhập ngũ đạt 100%. Chính quyền và Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho 35 đồng chí, thuộc các đối tượng 3, 4, 5, đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chế độ với đối tượng tham gia làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào sau ngày 30-4-1975.

Về công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ công an có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, trình độ chuyên môn, lý luận được nâng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng bộ và cấp trên giao. Từ năm 2010-2015, Ban Công an xã đã giải quyết 17/23 vụ việc, chuyển lên cấp trên giải quyết 6 vụ. Hàng năm, Ban Công an xã phối hợp với cơ quan cấp trên tiến hành kiểm tra, xét nghiệm các đối tượng nghiện ma túy, lập hồ sơ 4 đối tượng cai nghiện tại trung tâm 05-06 tỉnh Bắc Kạn. Các nghị quyết của cấp trên và công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới được triển khai, phổ biến kịp thời. Hàng năm, phong trào “*Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc*” được tuyên truyền, phát động đến nhân dân các bản.

Về công tác tư pháp, Ban Tư pháp tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật với nhiều hình thức. Từ năm 2010-2014, xã tổ chức tuyên truyền được 77 buổi với 4.893 lượt người nghe, tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động được 20 buổi với 1.300 lượt người nghe. Công tác tiếp nhận đơn thư được thực hiện có hiệu quả, giải quyết 70/79 đơn, chuyển cấp trên giải quyết 9 đơn. Công tác quản lý và đăng ký hộ khẩu, hộ tịch, chứng thực đảm bảo nhanh chóng, chính xác, thuận tiện cho công dân và tổ chức.

Trên cơ sở quán triệt quan điểm đổi mới, từ thực tiễn nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng ủy, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được quan tâm, qua đó, góp phần nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Đảng bộ còn kết hợp công tác giáo dục phẩm chất đạo đức, năng lực công tác với kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác, đồng thời, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Qua 4 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*”, nhận thức về Đảng và công tác xây dựng Đảng trong cán bộ, đảng viên xã Lăng Ngâm được nâng lên. Thông qua việc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết và các chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương đã góp phần củng cố, nâng cao và tạo sự thống nhất nhận thức tư tưởng trong các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên về tình hình Đảng và sự suy thoái về tư

tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay; thấy rõ tính cấp bách và sự cần thiết phải tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn Đảng để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Mặt khác, thông qua học tập Nghị quyết, việc tiến hành kiểm điểm, tự phê bình, phê bình kỹ lưỡng của tập thể và cá nhân đã giúp các cấp ủy, tổ chức Đảng và mỗi cấp ủy viên thấy rõ hơn những ưu điểm của mình để tiếp tục phát huy; những hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm để kịp thời sửa chữa, khắc phục. Qua kiểm điểm, tự phê bình và phê bình thẳng thắn, chân thành trên tinh thần đồng chí đã tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ. Trong nội bộ có sự hiểu biết, cảm thông và chia sẻ với nhau hơn, qua đó tự điều chỉnh suy nghĩ, hành động của bản thân và có những giải pháp cụ thể để sửa chữa, khắc phục khuyết điểm.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, việc triển khai thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7-6-2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng *Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp* đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Hàng năm, Đảng bộ xã đều đã chủ động xây dựng kế hoạch tiếp tục triển khai Quy định số 101-QĐ/TW gắn với Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị. Mỗi cán bộ, đảng viên xây dựng kế hoạch rèn luyện; giữ gìn tư cách đạo đức, phẩm chất của người cán bộ, đảng viên; chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, Quy định số 47-QĐ/TW *Về những điều đảng viên không được làm*.

Mặt khác, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của xã đã nêu cao ý thức phục vụ nhân dân; làm việc với thái độ khách quan, công tâm, bảo vệ các lợi ích chính đáng của nhân dân; biết lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Qua đó, các tầng lớp nhân dân luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào tại địa phương như: Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”...

Công tác phát triển đảng viên được quan tâm cả về số lượng và chất lượng. Đảng bộ mở được 2 lớp bồi dưỡng về Đảng cho 46 quần chúng ưu tú. Trong nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ kết nạp được 27 đảng viên.

Đảng bộ chỉ đạo các tổ chức Đảng đổi mới phương thức lãnh đạo từ phong cách, lề lối làm việc, cách thức quán triệt, đồng thời, xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện, bám sát Chỉ thị số 10-CT/TW về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về nội dung sinh hoạt chi bộ. Các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành đều phát huy tính dân chủ, tập trung thảo luận các lĩnh vực trọng tâm, luôn duy trì công tác hội ý, giao ban cấp ủy theo quy chế, kịp thời chỉ đạo các vấn đề nảy sinh. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và huyện, Đảng ủy xã đã cụ thể hóa việc thực hiện công tác cán bộ cho phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

Quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/HU Về công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ công chức giai đoạn 2010-2015, trong nhiệm kỳ 2010-2015, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên ở xã Lãng Ngâm đã có chuyển biến tích cực, bước đầu đạt được những kết quả quan trọng. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên (nhất là cán bộ chủ chốt) có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng động và sáng tạo; tích cực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Công tác kiểm tra, giám sát luôn được cấp ủy chỉ đạo nhằm tăng cường nâng cao sức chiến đấu của các chi bộ, đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng tình hình mới, Ủy ban kiểm tra đã thực hiện việc kiểm tra thường xuyên với 11 chi bộ trực thuộc trong đó tập trung kiểm tra việc thực hiện chấp hành Điều lệ Đảng, việc tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, các chương trình hành động của Đảng ủy và của cấp trên và việc thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Công tác dân vận bám sát chủ trương của Đảng về nhiệm vụ vận động quần chúng nhân dân, chủ động nắm bắt tình hình ở cơ sở, thường xuyên tham mưu với Ban Thường vụ Đảng ủy đề ra các chủ trương, biện pháp, kế hoạch chỉ đạo, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh. Đảng bộ luôn quan tâm, củng cố, kiện toàn cán bộ khối dân vận, tổ chức, tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân cũng như các tổ chức, đoàn thể trong xã có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới, đặc biệt

là triển khai có hiệu quả mô hình “dân vận khéo” và phát triển ra diện rộng.

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và công tác cán bộ được thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo hướng tinh gọn, hợp lý và hoạt động có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có nhiều tiến bộ trong việc chuẩn bị nội dung cho mỗi kỳ họp và các buổi tiếp xúc cử tri, các nghị quyết của Hội đồng nhân dân ban hành đều sát với tình hình thực tế ở địa phương. Hội đồng nhân dân xây dựng, hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và Luật đất đai sửa đổi đảm bảo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân có nhiều cố gắng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, nghị quyết của Hội đồng nhân dân và nghị quyết của cấp trên trong việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Qua 5 năm thực hiện, đội ngũ cán bộ, công chức phát huy tốt hiệu lực quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, thực hiện các mục tiêu mà Đảng bộ đề ra. Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng quy ước, hương ước các thôn bản, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thành lập “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả”, phục vụ công tác giải quyết công việc cho nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội xã tiếp tục tổ chức tốt công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ

trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện tốt Pháp lệnh 16, Nghị định 36, Quyết định 95; vận động nhân dân tham gia ý kiến vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và dự thảo Luật đất đai (sửa đổi). Ban Công tác Mặt trận thường xuyên tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư. Ban vận động xây dựng, quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ vì người nghèo, trong 5 năm (2010-2015), Mặt trận xây dựng được 14 nhà đại đoàn kết với tổng trị giá 82 triệu đồng. Tổ chức tốt việc tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trước và sau kỳ họp, tổ chức tiếp xúc cử tri đến từng bản để tạo điều kiện cho cử tri được tham gia góp ý.

Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ giám sát, phối hợp với các tổ chức thành viên, giám sát từ các nguồn dự án của Nhà nước hỗ trợ xã trong công tác xây dựng cơ bản, đảm bảo đúng luật.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục chỉ đạo các cơ sở phát động và tổ chức học tập các nội dung phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, phối hợp với các đoàn thể tổ chức 17 lớp chuyển giao khoa học - kỹ thuật thu hút hơn 765 lượt cán bộ, hội viên tham gia. Phong trào xóa đói giảm nghèo được thực có hiệu quả. Đến năm 2014, Hội Phụ nữ có 555 hội viên, sinh hoạt ở 13 chi hội, trong đó, có 122 hộ nghèo (giảm 52 hộ so với năm 2010).

Hội Cựu chiến binh xã tích cực tuyên truyền tới cán bộ, hội viên về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy truyền thống

“Bộ đội cụ Hồ”, giáo dục truyền thống, chủ nghĩa anh hùng, luôn đi đầu, gương mẫu trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo. Hội có 117 hội viên sinh hoạt ở 7 chi hội, số hội viên nghèo còn 5 hộ.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, trong những năm 2010-2014, Hội Nông dân xã Lăng Ngâm phối hợp cùng các ngành liên quan thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về mục đích, ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới đến các hội viên và nông dân. Hội Nông dân phát động phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng*”, tổ chức triển khai các chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh một cách thiết thực và có hiệu quả, mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật cho hội viên.

Đoàn Thanh niên làm tốt công tác tuyên truyền, phát huy tốt phong trào xung kích trên các lĩnh vực tuyến quân, lao động sáng tạo; văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tổ chức 2 lớp học nghề với 70 đoàn viên, thanh niên tham gia.

Các tổ chức xã hội như: Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi... và Công đoàn xã luôn được cấp ủy Đảng quan tâm, tạo điều kiện hoạt động và phát huy tác dụng tích cực, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Như vậy, sau gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, xã Lăng Ngâm đã có những bước tiến quan trọng: kinh tế có bước tăng trưởng khá, sản xuất lương

thực, thực phẩm, chăn nuôi phát triển mạnh. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trong xã ngày càng được cải thiện và nâng cao. Quốc phòng - an ninh được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các tổ chức đoàn thể thường xuyên được đổi mới về nội dung cũng như phương thức. Đảng bộ xã Lãng Ngâm ngày càng chứng minh được năng lực lãnh đạo, chỉ đạo trên các lĩnh vực.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, song dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ của cấp trên, Đảng bộ và nhân dân xã Lãng Ngâm phát huy tinh thần đoàn kết, sự nỗ lực, tranh thủ thời cơ, thuận lợi đưa Lãng Ngâm ngày càng giàu đẹp hơn.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị “*về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*” và các văn bản, hướng dẫn của cấp trên, trong hai ngày 15 và 16-5-2015, Đại hội Đảng bộ xã Lãng Ngâm nhiệm kỳ 2015-2020 được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhận định: Nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo các nhiệm vụ chính trị theo đúng hướng và mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được ổn định, giữ vững. Công tác vận động quần chúng và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể đạt được những kết quả nhất định. Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở

được mở rộng, góp phần phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và tổ chức. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả 3 mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức. Việc sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) và việc thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư được triển khai nghiêm túc, xây dựng được nhiều nội dung thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân Lăng Ngâm còn một số tồn tại, hạn chế: Kinh tế có bước phát triển nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, thể mạnh của địa phương, công tác chăn nuôi có sự giảm sút mạnh, dịch bệnh thường xuyên xảy ra. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn nhiều vấn đề phức tạp. Việc giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa có chiều sâu, nhận thức của một số cán bộ còn hạn chế. Một số chi bộ chậm đổi mới về phương pháp lãnh đạo, làm việc còn thụ động.

Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ từ năm 2015-2020 là: “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ trong thời kỳ mới. Đồng thời, chủ động khai thác tiềm năng, lợi thế, tập trung mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế, nhất là kinh tế nông, lâm nghiệp, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiên bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, từng bước cải thiện đời sống nhân dân, làm tốt công tác xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, lành mạnh hóa đời sống văn hóa xã hội, tăng cường ổn định chính trị, giữ vững an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo kỷ cương luật

pháp và thực hiện công bằng xã hội. Tập trung các nguồn lực phát triển kinh tế, tạo tiền đề cho bước phát triển những năm tiếp theo.

Đại hội đề ra chỉ tiêu cụ thể là:

Về kinh tế, phấn đấu sản lượng lương thực có hạt ổn định 1.530 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 600 kg/năm. Phấn đấu đến năm 2020, có 60ha đất ruộng đạt 50 triệu đồng/năm, trong đó, có 30ha đạt 80 triệu đồng trở lên. Hệ số sử dụng đất là 1,98 lần. Đàn gia súc là 600 con, diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 9ha, sản lượng là 50 tạ/năm. Trồng mới 10ha rừng mỗi năm, khai thác đất lâm nghiệp có hiệu quả. Có 1 cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, 3 cơ sở chế biến bún, 1 cơ sở kinh doanh thương mại, 1 cơ sở dịch vụ. Phấn đấu đến năm 2020, 95% số hộ sử dụng điện lưới Quốc gia và 95% số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh. Trụ sở làm việc của xã được xây dựng mới. Công tác thu chi ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu.

Về văn hóa - xã hội, duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, đảm bảo huy động 100% trẻ đúng độ tuổi đến trường. Trẻ dưới 1 tuổi được tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 13%. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo 3,5% mỗi năm. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,9%. Toàn xã có 80% số hộ và khu dân cư, đơn vị đạt các tiêu chí văn hóa. Xã có trạm truyền thanh, tỷ lệ hộ dân xem truyền hình Trung ương đạt 90%.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, giảm dần số người nghiện ma

túy, số vụ tai nạn giao thông trên địa bàn. Công tác tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu, huấn luyện hàng năm đạt 100% yêu cầu, trong đó, lực lượng dân quân tự vệ có 20% trở lên đạt khá, giỏi.

Phần đầu hàng năm có ít nhất 50% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 20% trở lên, hoàn thành nhiệm vụ đạt 70%, hoàn thành nhiệm vụ đạt 10%. Số thôn bản có chi bộ sinh hoạt độc lập là 11 đến 12 chi bộ. Phần đầu hàng năm chính quyền đạt trong sạch vững mạnh, 100% tổ chức chính trị - xã hội đạt tiên tiến trở lên. Đến năm 2020, 90% cán bộ, công chức xã có trình độ chuyên môn trở lên, trong đó, có 35% cán bộ có trình độ đại học và học xong các lớp lý luận chính trị hành chính. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đạt loại khá trở lên.

Sau khi tổng kết, đánh giá những thành tựu, hạn chế trong nhiệm kỳ 2010-2015 và đưa ra chủ trương, những chỉ tiêu cụ thể trên các lĩnh vực trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 8 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ bao gồm 3 đồng chí: đồng chí Đàm Xuân Tiến làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Trọng Hiếu làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Chu Văn Hân là Phó Bí thư Đảng ủy (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Nhằm nâng cao hơn nữa công tác tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo, thực hiện Chỉ thị số 150-CT/TW ngày 28-2-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX về việc tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên

soạn lịch sử Đảng bộ, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 ra chủ trương và kế hoạch về việc sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ xã Lãng Ngâm (1945-2015)* nhằm giáo dục truyền thống, phát huy tinh thần yêu nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn xã. Ban Chỉ đạo biên soạn và Ban Sưu tầm tư liệu nhanh chóng được thành lập và kiện toàn. Ban Chỉ đạo gồm 7 đồng chí, do đồng chí Đàm Xuân Tiến - Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; Ban Sưu tầm tư liệu gồm 25 đồng chí, do đồng chí Hoàng Trọng Hiếu - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy làm Trưởng ban.

Như vậy, Đảng bộ xã Lãng Ngâm dưới sự lãnh đạo của Đảng 70 năm (1945-2015) ngày càng trưởng thành, vững vàng, luôn xứng đáng với niềm tin của các tầng lớp nhân dân trong xã. Phát huy những thành tựu và đúc rút kinh nghiệm trên những chặng đường lịch sử đã qua sẽ giúp Đảng bộ và nhân dân trong xã vững bước trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, ra sức phấn đấu giành nhiều thành tựu hơn nữa trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng - an ninh, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phấn đấu xây dựng quê hương Lãng Ngâm ngày càng giàu đẹp, văn minh.

KẾT LUẬN

Dưới ánh sáng soi đường của Đảng, nhân dân địa phương với truyền thống yêu nước, cần cù trong lao động, kiên cường, bất khuất trong đấu tranh, đã không ngừng phấn đấu, vượt qua khó khăn, thử thách giành được những thắng lợi to lớn.

Cách mạng Tháng Tám (1945) nổ ra, nhân dân các dân tộc xã Lãng Ngâm cùng với đồng bào cả nước đã vùng lên trong khí thế dân tộc quật cường, lật đổ ách thống trị của thực dân - phong kiến, giải phóng đất nước, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, nhân dân trong xã anh dũng kháng chiến, lực lượng du kích của xã phối hợp với bộ đội huyện tổ chức đánh địch nhiều trận, gây cho địch nhiều tổn thất, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi.

Dưới sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Bắc Kạn và Huyện ủy Ngâm Sơn, năm 1955, Chi bộ Lãng Ngâm được thành lập, trực tiếp lãnh đạo nhân dân trong xã nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, bước vào thời kỳ xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội. Chi bộ đã tổ chức, động viên, hướng dẫn quân và dân trong xã vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu chống cuộc chiến

tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện sức người, sức của cho cánh mạng miền Nam, góp phần vào thắng lợi vĩ đại mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Năm 1978, Đảng bộ xã Lăng Ngâm ra đời, đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của tổ chức Đảng ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Lăng Ngâm tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc.

Trong bối cảnh đất nước lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Đảng bộ xã Lăng Ngâm vẫn phát huy được năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một tổ chức Đảng có truyền thống lãnh đạo đấu tranh cách mạng. Đặc biệt, trên cơ sở quán triệt sâu sắc đường lối đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ xã Lăng Ngâm đã lãnh đạo nhân dân hăng hái thi đua, chung tay, góp sức xây dựng xã từng bước phát triển, hòa nhập và thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Những kết quả đạt được trong gần 30 năm đổi mới (1986-2015) là kết quả của sự đoàn kết, thống nhất ý chí tự lực, tự cường, sự phấn đấu vươn lên không biết mệt mỏi của Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể chính trị và nhân dân xã Lăng Ngâm, đưa xã nhà tiến lên một bước mới khá toàn diện và vững chắc, bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Từ quá trình lãnh đạo cách mạng ở địa phương với những thành công và hạn chế,

Đảng bộ xã Lãng Ngâm đúc kết một số bài học kinh nghiệm quý báu:

Một là, luôn quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận dụng sáng tạo vào thực tiễn của địa phương để tạo sự thống nhất trong nhận thức về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ, trong nhân dân, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Thắng lợi đạt được trong những chặng đường lịch sử đã qua có mối quan hệ hữu cơ đối với kết quả của hệ thống chính trị. Vai trò lãnh đạo của Đảng bộ được đề cao, hiệu lực quản lý của chính quyền xã được phát huy, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được tăng cường.

Đảng bộ Lãng Ngâm luôn quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vào điều kiện cụ thể ở địa phương, nhất là trong những thời kỳ có tính chất bước ngoặt như: thời kỳ mới thành lập, thời kỳ xây dựng hợp tác xã, thời kỳ chuyển đổi từ cơ chế tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Ở những thời điểm đó, Đảng bộ Lãng Ngâm vẫn luôn quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của cấp trên. Nhờ vậy, trước những biến động phức tạp của tình hình, Đảng bộ và nhân dân Lãng Ngâm vẫn đoàn kết, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Hai là, chú trọng tìm tòi các hình thức, phương pháp phù hợp để phát huy nguồn nội lực, khai thác mọi tiềm năng và lợi thế của địa phương.

Nhận thức rõ nguồn lực địa phương chỉ là hữu hạn, nên Đảng bộ đã tìm mọi cách để tổ chức, khai thác phù hợp mỗi tấc đất, tận dụng nguồn vốn văn hóa, vốn xã hội được Đảng bộ hết sức coi trọng. Phát huy được nhân tố con người đã tạo ra các động lực nội sinh để đưa Lãng Ngâm vượt qua sự khắc nghiệt của thiên nhiên, khó khăn của thời kỳ bao cấp với khủng hoảng kinh tế - xã hội trên bình diện cả nước, tạo nên bước đột phá mạnh mẽ trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Ba là, chú trọng chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy tinh thần làm chủ, tính năng động, sáng tạo của quần chúng nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Nhận thức rõ chân lý đoàn kết là sức mạnh, là điều kiện của sự thành công, do đó trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Lãng Ngâm hết sức coi trọng việc xây dựng khối đoàn kết thống nhất từ trong Đảng bộ đến nhân dân cả về ý chí, tư tưởng và hành động. Ở mỗi thời kỳ lịch sử cụ thể, Đảng bộ luôn đi sâu, đi sát cơ sở, lắng nghe ý kiến và tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, từ đó, có biện pháp hợp lý, đem lại quyền lợi cho nhân dân. Vì vậy, dù phải trải qua những thời điểm lịch sử với nhiều biến cố, thử thách, nhưng Đảng bộ vẫn vững vàng, duy trì được khối đoàn kết, thống nhất cao.

Ngày nay, trong giai đoạn cách mạng mới, hoàn cảnh mới đòi hỏi Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, các ban ngành, đoàn thể phải luôn gắn bó với nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của mỗi người dân, với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Tăng cường khối đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị là cơ sở cho sự phát triển bền vững.

Bốn là, thường xuyên quan tâm, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và không ngừng nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu cách mạng ở mọi thời kỳ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng: “Cán bộ là gốc của mọi công việc”, “Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Một trong những nguyên nhân chủ yếu đưa đến những thành quả của sự nghiệp cách mạng ở Lạng Ngâm là nhờ một đội ngũ cán bộ luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, hết mình phấn đấu vì lợi ích của nhân dân, có tinh thần hi sinh, chịu đựng gian khổ, gần gũi với quần chúng nhân dân, dám nghĩ dám làm.

Một đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có năng lực, trình độ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chỉ có thể được thông qua một quá trình lâu dài, tự tạo nguồn quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí hợp lý. Nói cách khác, phải có một chiến lược cán bộ đúng đắn qua các thời kỳ, trong đó vai trò chủ đạo của người đứng đầu cấp ủy là rất quan trọng. Trong công tác cán bộ, Đảng bộ luôn coi trọng việc chuẩn hóa về bằng cấp, không ngừng nâng cao trình độ học vấn, đồng thời đặt lên hàng đầu năng lực

thực tiễn của cán bộ, lấy thực tiễn ở cơ sở làm môi trường rèn luyện và chọn lọc.

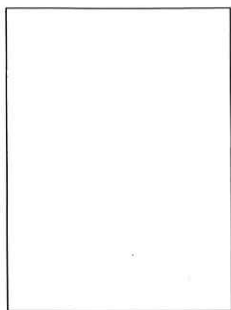
Cấp ủy, nhất là người đứng đầu, phải dành thời gian, công sức chăm lo xây dựng tổ chức bộ máy và công tác cán bộ, thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, đảng viên nơi công tác và ở nơi cư trú, kịp thời phát hiện nhân tố tích cực để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt; kiên quyết thay thế những cán bộ thiếu tinh thần trách nhiệm, năng lực yếu, không hoàn thành nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm minh những cán bộ sai phạm nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức trong sạch, cần - kiệm - liêm - chính, chí công vô tư, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ Lạng Ngâm đã giải quyết tốt mối quan hệ giữa xây dựng cơ sở chính trị với đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhờ vậy, trải qua các thời kỳ cách mạng, chất lượng hoạt động của cả hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

PHỤ LỤC

PHOTO

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Hoàng Văn Tượng
(1948-12/1952)



Hoàng Văn Đô
(1/1953-12/1953; 1958)



Chu Văn Quỹ
(1954-1957; 1959-1962)



Nguyễn Công Đê
(1963-1973)



Lô Văn Đài
(1974-1977)



Vi Văn Tinh
(1978-1979)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUẢ QUẢ CÁC THỜI KỲ



Lý Thanh Bình
(1979-1985)



Vi Viết Lân
(1986-1990)



Đàm Xuân Lạc
(1991-2000)



Vi Quang Chung
(2000-2010)

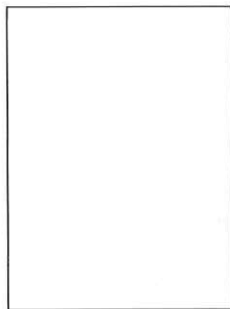


Đàm Xuân Tiến
(Từ năm 2010)

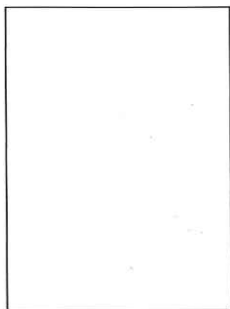
CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC - UBHC - UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



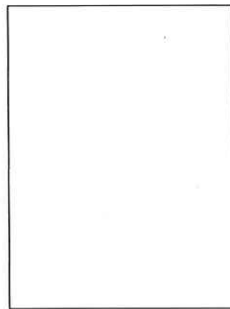
Hoàng Vinh Xuyên
(3/1945-1947)



Triệu Văn Vù
(1947-3/1949)



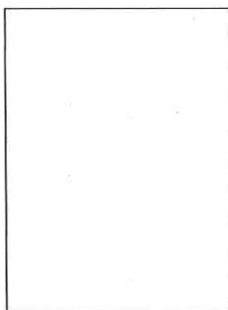
Hoàng Văn Ứng
(4/1949-1950)



Đàm Văn Mạc
(1951-1953)



Đường Văn Sấm
(1954-1959)



Hoàng Văn Tông
(1959-1/1960)



Hoàng Văn Thành
(2/1960-1976)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC -
UBHC - UBND XÃ QUVA CÁC THỜI KỲ**



Vi Việt Lân
(1976-1982)



Hoàng Văn Học
(1983-1985)



Đàm Xuân Lạc
(1985-1990)



Vi Quang Chung
(1991-1999)



Vi Xuân Bình
(2000-2006)



Hoàng Văn Hộ
(2007-2010)



Chu Văn Hân
(Từ năm 2010)

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ LÃNG NGÂM

- Năm 1955, xã Lãng Hương tách ra thành hai xã Liên Hiệp và Nỗ Lực. Chi bộ Đảng xã Liên Hiệp (tiền thân của Đảng bộ xã Lãng Ngâm ngày nay) được thành lập.
- Năm 1964: Xã Liên Hiệp và Chi bộ Đảng xã Liên Hiệp đổi tên thành Lãng Ngâm.
- Năm 1978: Đảng bộ xã Lãng Ngâm thành lập.

**DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG,
CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ LÃNG NGÂM**

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Hoàng Văn Minh	Nà Vài	Lão thành cách mạng
2	La Văn Phấn	Bản Khét	Cán bộ tiền khởi nghĩa
3	Đàm Văn Ân	Pù Cà	Cán bộ tiền khởi nghĩa
4	Hoàng Vĩnh Xuyên	Nà Lạn	Cán bộ tiền khởi nghĩa
5	Hoàng Văn Thỏ	Nà Vài	Cán bộ tiền khởi nghĩa
6	Chu Văn Quý	Bản Khét	Cán bộ tiền khởi nghĩa
7	Đàm Thanh Bảo	Khuổi Bốc	Cán bộ tiền khởi nghĩa

ĐẢNG BỘ XÃ LÃNG NGÂM QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Nhiệm kỳ	Thời gian Đại hội	Ghi chú
1955-1956	1955	Đại hội Chi bộ
1957-1959	1957	-
1959-1961	1959	-
1961-1963	1961	-
1963-1965	1963	-
1965-1967	1965	-
1967-1969	1967	-
1969-1971	1969	-
1971-1973	1971	-
1974-1975	1974	-
1975-1976	1975	-
1977-1978	1977	-
1979-1981	1978	Đại hội Đảng bộ
1981-1983	1981	-
1983-1985	1983	-
1986-1988	1986	-
1988-1990	1988	-
1991-1993	1991	-
1994-1996	1994	-
1996-2000	1996	-
2000-2005	2000	-
2006-2010	2006	-
2010-2015	2010	-
2015-2020	2015	-

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
XÃ LÃNG NGÂM QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Chu Thị Bằng	1946-1954	Nà Vài
2	Hoàng Thị Bày	1954-1960	Nà Lạn
3	Hoàng Thị Pào	1960-1978	Khuổi Bốc
4	Hoàng Thị Sinh	1978-1979	Nà Vài
5	Nông Thị Vương	1979-1991	Khuổi Bốc
6	Hoàng Thị Cam	1991-1997	Nà Lạn
7	Hoàng Thị Mỹ	1997-2011	Bản Khét
8	Hoàng Thị Hạnh	2011-2015	Bản Khét

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
XÃ LÃNG NGÂM QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Chu Văn Quý	1954-1962	Bản Khét
2	Nguyễn Công Đẻ	1963-1973	Nà Lạn
3	Hoàng Văn Thành	1974-1977	Pù Cà
4	Đàm Văn Ngô	1977-1980	Khuổi Bốc
5	Vi Viết Lân	1981-1982	Khuổi Bốc
6	Vi Văn Quỳnh	1983-1986	Slam Pác
7	Vi Văn Tình	1987-1992	Pù Cà
8	Hoàng Đình Tiền	1992-2001	Bó Lếch
9	Đường Quốc Doanh	2001-2002	Nà Vài
10	Hoàng Văn Bình	2002-2015	Nà Lạn

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
XÃ LÃNG NGÂM QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Hoàng Thị Hồi	1954-1958	Phước Lôm
2	Vi Văn Nự	1959-1968	Pù Cà
3	Hoàng Thị Như	1969-1970	Nà Vài
4	Hoàng Ích Hậu	1971-1973	Bó Lếch
5	Vi Viết Lân	1974-1975	Khuổi Bốc
6	Lãi Văn Khón	1976-1977	Bó Lếch
7	Đường Quốc Doanh	1978-1979	Nà Vài
8	Hoàng Văn Chân	1980-1981	Bó Lếch
9	Phạm Minh Tiến	1982-1984	Pù Cà
10	Hoàng Đình Tiền	1984-1985	Bó Lếch
11	Vi Quang Chung	1986-1990	Khuổi Bốc
12	Lương Đình Nhất	1990-1994	Bó Lếch
13	La Văn Cầu	1994-1998	Bó Lếch
14	Hoàng Văn Hanh	1998-2001	Pù Cà
15	Chu Văn Hân	2001-2010	Nà Lạn
16	Hoàng Xuân Hòa	2010-2015	Nà Lạn

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NGƯỜI CAO TUỔI
XÃ LÃNG NGÂM QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Chu Văn Cúc	1998-2002	Nà Lạn
2	Chu Văn Thanh	2002-2015	Nà Vài

**DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ LÃNG NGÂM
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Năm hy sinh	Quê quán
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP			
1	Hà Văn Sầu	19-6-1945	Nà Vài
2	Nông Văn Ngã	1947	Nà Vài
3	Hà Văn Khang	11-1947	Pù Cà
4	Hoàng Văn Mong	9-1947	Nà Lạn
5	Bé Văn Ngân	20-6-1948	Khuổi Bốc
6	Triệu Văn Đức	12-1948	Bó Lếch
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ			
7	Vi Hồng Phong	2-3-1967	Khuổi Bốc
8	Lý Văn Bách	28-5-1970	Phặc Lồm
9	Hà Văn Thái	2-2-1968	Pù Cà
10	La Văn Páo		
11	Hoàng Hữu Nông	18-5-1972	Nà Lạn
12	Hoàng Văn Dinh	21-11-1967	
13	Lý Văn Pu	17-1-1969	Thị trấn Nà Phặc
14	Bé Văn Phún	10-5-1967	Bản Khét
15	Lý Văn Cầu	26-2-1971	Bó Lếch
16	Hoàng Hữu Phẩm	3-5-1972	Phặc Lồm
17	Hoàng Quốc Lập	26-3-1969	Nà Lạn
18	Trương Văn Cao	31-1-1968	Nà Lạn
19	Hoàng Văn Cửu	1-2-1968	Nà Lạn

20	Phạm Trọng Nghị	13-4-1975	Pù Cà
21	Triệu Văn Lu	30-4-1973	Nà Vài
22	Đặng Văn Nái	1-8-1972	Nà Lạn
23	Hoàng Văn Tọa	4-6-1972	Bản Khét
THỜI KỲ BẢO VỆ TỔ QUỐC			
24	Trung Hữu Thành	2-3-1979	Bó Lếch

Year	Population	Area (km ²)	Density (per km ²)
1951	1,00,000	100	1000
1961	1,20,000	120	1000
1971	1,50,000	150	1000
1981	1,80,000	180	1000
1991	2,00,000	200	1000
2001	2,20,000	220	1000
2011	2,50,000	250	1000

MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu

9

Chương I

LÃNG NGÂM - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

- I. Điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội 13
II. Quá trình hình thành và truyền thống lịch sử, văn hóa 20

Chương II

THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930-1954)

- I. Tham gia cuộc vận động giải phóng dân tộc (1930-1945) 29
II. Tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược
(1945-1954) 40

Chương III

CHI BỘ LÃNG NGÂM LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

- I. Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân khôi phục, cải tạo và
phát triển kinh tế, xã hội (1954-1965) 59
II. Xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chi viện cho
cách mạng miền Nam, cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ
xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước
(1965-1975) 86

Chương IV
LĂNG NGÂM TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG
VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI
(1976-1995)

- I. Lăng Ngâm trong 10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1976-1985) 121
- II. Lăng Ngâm thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995) 151

Chương V
LĂNG NGÂM ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN
ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, CHUYỂN DỊCH
CƠ CẤU KINH TẾ - XÃ HỘI
(1996-2015)

- I. Mười năm đẩy mạnh thực hiện công cuộc đổi mới (1996-2005) 167
- II. Đẩy mạnh công cuộc đổi mới nông nghiệp, nông dân, nông thôn (2005-2015) 180

Kết luận 217

Phụ lục 223

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Trụ sở chính:

Số 46. Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tell: 0084.4.38253841 - Fax: 0084.4.38269578

Chi nhánh:

Số 7. Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP. Hồ Chí Minh
Tell: 0084.8.38220102

Email: marketing@thegioipublishers.vn

Website: www.thegioipublishers.vn

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ LÃNG NGÂM
(1945 - 2015)**

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. TRẦN ĐOÀN LÂM

Chịu trách nhiệm nội dung
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ LÃNG NGÂM

Biên tập: Đặng Thị Minh

Vẽ bìa: Ngọc Sơn

Trình bày: Ngọc Sơn

Sửa bản in: Văn Trường

In 250 bản, khổ 14,5 cm x 20,5 cm tại Công ty Cổ phần in Sao Việt

Địa chỉ: 9/40 Ngụy Như Kom Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 4720-2019/CXBIPH/02-277/ThG.

Quyết định xuất bản số: 1033/QĐ-ThG cấp ngày 22 tháng 09 năm 2019.

In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2019. Mã ISBN: 978-604-77-2971-577

Đơn vị phối hợp thực hiện
Trung tâm nghiên cứu Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư TVHT

Số 51, Phan Bá Vành, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Tell: (024) 33.993.993, Fax: (024) 2221.4455

Email: nghiencuulichsu@tvht.vn

Website: www.tvht.vn